ANNUAL REPORT 2014

BSC | 15th ANNIVERSARY

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014

15 năm sáng tạo, tận tâm

MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG

06 – 07 NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH
08 – 09 QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN
10 – 11 THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC
10 – 11 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TIÊU BIỂU
12 - 13 MÔ HÌNH QUẢN TRỊ
12 – 13 GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
14 – 15 GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT
14 – 15 GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

QUẢN TRỊ CÔNG TY

16 – 17 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
18 – 19 HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
20 – 21 HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

22 – 23 ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CÔNG TY
22 – 23 ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC
22 – 23 KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

24 – 25 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG BSC

26 – 27 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
26 – 27 CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU
26 – 27 KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH TRONG NĂM 2015
28 – 29 KINH TẾ 2014 VÀ TRIỂN VỌNG 2015
36 – 41 MÔI GIỚI
42 – 44 TƯ VẤN TÀI CHÍNH
44 – 45 ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN
46 – 47 HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH

CƠ SỞ HẠ TẦNG CHO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

48 – 49 NHÂN SỰ TIỀN LƯƠNG
50 – 51 CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
51 – 53 QUẢN TRỊ RỦI RO

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

54 – 55 CAM KẾT CỦA BAN LÃNH ĐẠO
56 – 57 TRÁCH NHIỆM VỚI KHÁCH HÀNG
56 – 57 TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG
58 – 59 TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI
60 – 61 TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG
60 – 61 PHÁT TRIỂN KINH TẾ BỀN VỮNG
62 – 63 VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

64 – 65 THÔNG TIN CHUNG
66 – 67 TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH
66 – 67 BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
68 – 73 BẢN CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
74 – 75 BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
75 – 77 BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

THÔNG TIN CHUNG

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Tên viết tắt: BSC

Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số: 111/GP-UBCK

Vốn điều lệ: 865 tỷ đồng

Trụ sở chính: Tầng 1, tầng 10, tầng 11, Tháp BIDV số 35 Hàng Vôi, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Chi nhánh: Tầng 9, Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh

Số điện thoại: 84-4 39352722 / 84-8 38128885

Số fax: 84-4 22200669 / 84-8 38128510

Website: www.bsc.com.vn

Mã cổ phiếu: BSI

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

BSC là tổ chức kinh doanh chứng khoán hoạt động với đầy đủ các nghiệp vụ:

Tư vấn tài chính doanh nghiệp

Môi giới chứng khoán.

Tự doanh chứng khoán.

Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

Tư vấn đầu tư chứng khoán và nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán.

Lưu ký chứng khoán.

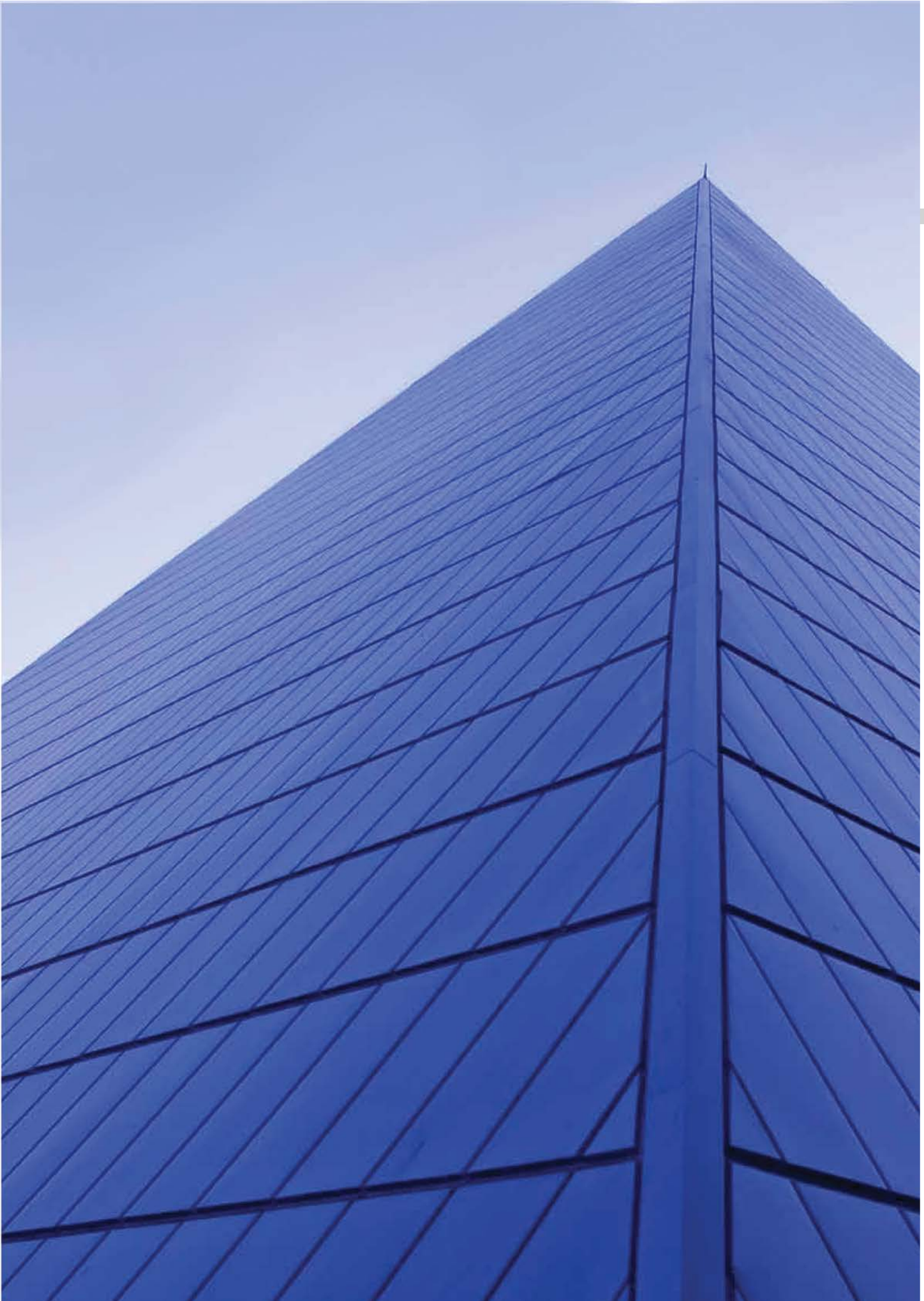

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1999

Được cấp phép thành lập ngày 26/11/1999, với tên giao dịch: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) – có trụ sở tại Hà Nội, Công ty vinh dự trở thành Công ty chứng khoán đầu tiên trong ngành ngân hàng tham gia kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán và cũng là một trong hai công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam

Năm 2000

Ngày 07/07/2000, Chi nhánh Công ty tại TP Hồ Chí Minh được đưa vào hoạt động, công ty chính thức mở rộng thị trường hoạt động tại khu vực phía nam.

Năm 2003

Công ty được cấp Chứng chỉ Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2000 do BVQI cấp và là công ty chứng khoán đầu tiên được nhận chứng chỉ này.

Năm 2005

Tổ chức bán đấu giá thành công cổ phần của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam trên HSX, một trong những sự kiện kinh tế tiêu biểu của năm.

Năm 2009

Công ty được HNX tôn vinh là 1 trong 15 công ty chứng khoán tiêu biểu trong số gần 100 thành viên tại HNX theo năm tiêu chí do HNX xác định.

Năm 2010

Cuối năm 2010, với định hướng phát triển của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Công ty đã tiến hành cổ phần hóa và đấu giá thành công 10.195.750 cổ phần lần đầu tiên ra công chúng vào ngày 17/11/2010.

Đây là một bước ngoặt lớn đánh dấu sự trưởng thành của Công ty và cũng mở ra một chặng đường đầy thách thức với toàn thể Ban lãnh đạo cũng như cán bộ nhân viên khi công ty chuyển đổi mô hình hoạt động kinh doanh từ Công ty TNHH Nhà nước một thành viên sang mô hình công ty cổ phần.

Năm 2011

Từ 01/01/2011 Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam với số vốn điều lệ là 865 tỷ đồng, đi vào hoạt động với mô hình mới.
Ngày 19/07/2011, Công ty đã chính thức niêm yết hơn 86 triệu cổ phiếu trên sàn HSX và giao dịch phiên đầu tiên với giá khởi điểm 10.300 VNĐ/ CP, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của công ty.

Năm 2012

Năm 2012 là năm ghi nhận dấu ấn nổi bật của dịch vụ Tư vấn tài chính. Bên cạnh tính hiệu quả trong các dịch vụ tư vấn truyền thống, Công ty đã tạo dựng được phong cách chuyên biệt trong các dịch vụ chất lượng cao như tư vấn Mua bán sáp nhập (M&A) tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp.

Công ty đã thực hiện giới thiệu được một số cơ hội đầu tư trái phiếu doanh nghiệp với quy mô lớn ra thị trường cùng với ngân hàng mẹ; và tham gia đấu thầu thành công, trong liên danh 03 bên với Morgan Stanley và Citi Group; thực hiện gói dịch vụ cổ phần hóa cho Vietnam Airlines.

Năm 2013

Năm 2013, BSC có mặt trong TOP 10 thị phần môi giới cổ phiếu của hai sàn (giữ vị trí thứ 9 trong TOP10 thị phần môi giới cổ phiếu trên cả HSX và HNX). Năm 2013 cũng là một năm ghi nhận nỗ lực của BSC trong hoạt động môi giới trái phiếu, công ty đã vươn lên giữ vị trí dẫn đầu trong TOP10 thị phần môi giới trái phiếu HNX.

Năm 2014

Thực hiện thành công các hợp đồng có tiếng vang lớn như: Tư vấn phát hành 3.000 tỷ đồng trái phiếu Vinacomin. Tư vấn IPO cho Vinatex và Vietnam Airlines.
Trong định hướng tiếp theo BSC kiên định phương châm kinh doanh phát triển bền vững và đa dạng các sản phẩm, dịch vụ trên ba mảng hoạt động chính là Môi giới, tự doanh và ngân hàng đầu tư để hướng tới mục tiêu gia tăng lợi ích cho khách hàng, cổ đông trong giai đoạn hiện tại và tương lai.

THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Năm 2005

Năm 2005: Được Bộ Tài chính tặng bằng khen về việc tổ chức bán đấu giá thành công cổ phần của Công ty Cổ phần sữa Việt Nam

Năm 2009

Được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tôn vinh là 1 trong 15 Công ty chứng khoán tiêu biểu trong gần 100 thành viên giao dịch.

Năm 2010

Nhận giải thưởng Công ty tư vấn chứng khoán tốt nhất do Diễn đàn kinh tế Việt Nam và báo Vietnamnet bình chọn.

Năm 2011

BSC vinh dự được đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba vì những đóng góp cho sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc.

Năm 2014

BSC được Bộ tài chính trao tặng bằng khen vì đã có nhiều thành tích đóng góp xây dựng và phát triển Thị trường chứng khoán của SGD CK Hà Nội giai đoạn 2009 - 2014.

Nhận giải thưởng Ngân hàng đầu tư tốt nhất Việt Nam do tạp chí Alpha South East Asia bình chọn.

Được Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vinh danh Top3 Công ty chứng khoán có thị phần môi giới trái phiếu năm 2014 và Top5 Công ty chứng khoán có giá trị bán đấu giá cổ phần lớn nhất năm 2014.

Được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội biểu dương Top5 thành viên tiêu biểu thị trường Trái phiếu chính phủ năm 2014.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TIÊU BIỂU

	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
BẢNG CÂN ĐỐI TÀI SẢN (triệu đồng)			
Tổng tài sản	1.307.718	1.541.838	1.842.531
Tài sản ngắn hạn	1.182.817	1.506.359	1.806.526
Tài sản dài hạn	124.900	35.478	36.005
Vốn điều lệ	865.000	865.000	865.000
Vốn chủ sở hữu	677.546	692.445	767.609
KẾT QUẢ KINH DOANH (triệu đồng)			
Tổng doanh thu	221.125	218.500	530.681
Tổng lợi nhuận trước thuế	21.174	15.125	75.380
Tổng lợi nhuận sau thuế	21.174	15.125	75.380
CÁC CHỈ TIÊU KHÁC (%)			
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	90.45%	97.70%	98.05%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	9.55%	2.30%	1.95%
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng tài sản	48.19%	55.09%	58.34%
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	51.81%	44.91%	41.66%
TỶ SUẤT LỢI NHUẬN (%)			
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	1.62%	0.98%	4.45%
Lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	3.13%	2.18%	10.33%
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	2.45%	1.75%	8.71%
Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	9.58%	6.92%	14.20%
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)	245	175	871

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Đoàn Ánh Sáng – Chủ tịch HĐQT

Sinh năm 1961

Cử nhân Tài chính - Ngân hàng

Quá trình công tác: Công tác tại BIDV từ năm 1983 và hiện đang là Phó Tổng Giám đốc BIDV

Được bầu làm chủ tịch HĐQT BSC từ ngày 26/7/2014.

Ông Đỗ Huy Hoài – Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Sinh năm 1963

Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác: Công tác tại BIDV từ tháng 02/1988 và hiện đang là Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc BSC

Được bầu làm thành viên HĐQT BSC từ ngày 17/12/2010

Ông Lê Ngọc Lâm - Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1975

Thạc sỹ Kinh tế

Quá trình công tác: Công tác tại BIDV từ tháng 10/1997 và hiện đang là Phó Tổng Giám đốc BIDV kiêm Giám đốc Ban Khách hàng doanh nghiệp

Được bầu bổ sung tạm thời làm thành viên HĐQT BSC từ ngày 14/11/2014.

Ông Nguyễn Quốc Hưng - Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1977

Thạc sỹ Tài chính ngân hàng

Quá trình công tác: Công tác tại BIDV từ tháng 12/1999 hiện đang là Phó Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư BIDV.

Được bầu làm thành viên HĐQT BSC từ ngày 17/12/2010.

BAN KIỂM SOÁT

Bà Bùi Thị Hòa – Trưởng Ban kiểm soát

Sinh năm 1976

Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác : Công tác tại BIDV từ tháng 12/1999 hiện đang là Giám đốc Ban QLDA Đo lường lợi nhuận đa chiều BIDV.

Được bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát BSC từ ngày 17/12/2010

Hoàng Thị Hương – Thành viên Ban kiểm soát

Sinh năm 1974

Thạc sỹ Kinh tế

Quá trình công tác : Công tác tại BIDV từ năm 1997 và hiện đang là Trưởng phòng - Ban Kiểm tra và giám sát BIDV.

Được bầu làm thành viên Ban kiểm soát BSC từ ngày 17/12/2010.

Ông Trần Minh Hải – Thành viên Ban kiểm soát

Sinh năm 1973

Cử nhân Tài chính ngân hàng

Quá trình công tác: Công tác tại BIDV từ năm 1997 và hiện đang là chuyên viên Phòng Kiểm tra nội bộ BSC

Được bầu làm thành viên Ban kiểm soát BSC từ ngày 31/07/2011

BAN ĐIỀU HÀNH

Ông Đỗ Huy Hoài – Tổng Giám đốc

Sinh năm 1963

Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác : Công tác tại BIDV từ tháng 02/1988

Được bổ nhiệm Tổng Giám đốc BSC từ ngày 01/01/2007

Bà Trần Thị Thu Thanh – Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1975

Cử nhân Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác: Công tác tại BIDV từ năm 1998.

Được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc BSC từ ngày 01/04/2008

Ông Lê Quang Huy – Phó Tổng Giám Đốc

Sinh năm 1978

Cử nhân Tài chính Ngân Hàng

Quá trình công tác: Công tác tại BIDV từ 2002

Được bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc từ ngày 15/05/2012.

Bà Ngô Phong Lan – Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh

Sinh năm 1978

Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác: Công tác tại BSC từ 2001

Được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty tại TP.HCM từ ngày 27/10/2014.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tỷ lệ sở hữu

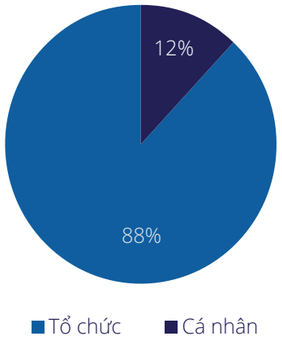

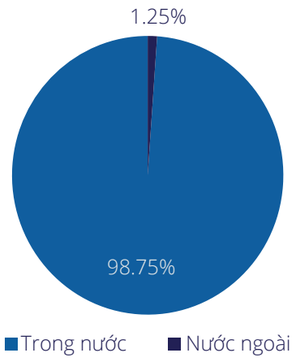

Số lượng cổ phần nắm giữ

trong nước

85,417,364 cổ phần

nước ngoài

1,082,636 cổ phần

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Cơ cấu hội đồng quản trị

Do yêu cầu phân công công tác của cổ đông lớn là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) nên cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị BSC năm 2014 có sự thay đổi. Cụ thể:

Miễn nhiệm Ông Hoàng Huy Hà – Chủ tịch HĐQT và Ông Trần Phương – Thành viên HĐQT (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/07/2014).

Bầu bổ sung Ông Đoàn Ánh Sáng – Chủ tịch HĐQT và Ông Trần Long thành viên hội đồng quản trị Trần Long (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/07/2014 và biên bản họp HĐQT số 19/BB-HĐQT cùng ngày).

Miễn nhiệm Ông Trần Long – Thành viên HĐQT và bầu bổ sung tạm thời Ông Lê Ngọc Lâm – Thành viên HĐQT (theo Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT ngày 14/11/2014).

Sau đó, cơ cấu Hội đồng quản trị giữ đến nay như sau:

TT	Họ tên	Chức danh tại BSC	Chức danh tại đơn vị khác	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu
1	Đoàn Ánh Sáng	Chủ tịch HĐQT	Phó Tổng giám đốc BIDV Ủy viên HĐQT - Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia. Chủ tịch HĐQT - Công ty cổ phần Phân bón Năm Sao Campuchia (tại Campuchia)	35,24%
2	Đỗ Huy Hoài	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		26,43%
3	Lê Ngọc Lâm	Ủy viên HĐQT	Phó Tổng Giám đốc BIDV kiêm Giám đốc Ban Khách hàng doanh nghiệp Ủy viên HĐQT - Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV Thành viên Thường trực Hội đồng Thành Viên - Ngân hàng VID Public Bank	13,21%
4	Nguyễn Quốc Hưng	Ủy viên HĐQT	Phó Giám đốc Ban Quản lý đầu tư BIDV	13,21%

Hoạt động của hội đồng quản trị trong năm

Hội đồng quản trị BSC đã hoạt động đúng chức năng, phát huy tốt vai trò định hướng chiến lược cho Ban điều hành trong việc tổ chức triển khai kế hoạch kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2014.

Với sự hỗ trợ và giám sát chặt chẽ của HĐQT, BSC đã thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm và đạt được kết quả kinh doanh vượt mức kế hoạch kinh doanh năm được ĐHCĐ phê duyệt.

Trong năm 2014, nhằm thông qua những vấn đề lớn trong tình hình hoạt động của Công ty, HĐQT đã tiến hành 04 cuộc họp chính thức với sự tham gia của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và một số cán bộ chủ chốt trong công ty, cụ thể:

Phiên họp	Ngày	Số thành viên tham dự	Nội dung
1	26/03/2014	04	Báo cáo kết quả hoạt động Quý I/2014, kế hoạch hoạt động Quý II/2014 Công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
2	26/06/2014	04	Báo cáo kết quả hoạt động Quý II/2014 và kế hoạch hoạt động Quý III/2014 Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2014
3	26/07/2014	04	Bầu Chủ tịch HĐQT
4	14/11/2014	04	Miễn nhiệm và bầu bổ sung tạm thời thành viên HĐQT

Ngoài 04 cuộc họp chính thức trong năm, Hội đồng quản trị còn tiến hành lấy ý kiến thông qua nhiều hình thức: văn bản, email, fax để thông qua những vấn đề quan trọng khác.

Các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2014 với nội dung cụ thể như sau:

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	05/03/2014	Danh sách quy hoạch cán bộ giai đoạn 2013 - 2015
2	02/NQ-HĐQT	26/07/2014	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị
3	03/NQ-HĐQT	10/09/2014	Thành lập Phòng Phát triển sản phẩmt
4	04/NQ-HĐQT	10/09/2014	Thành lập Phòng Kiểm soát nội bộ
5	05/NQ-HĐQT	14/11/2014	Miễn nhiệm và bầu bổ sung tạm thời thành viên Hội đồng quản trị
6	06/NQ-HĐQT	30/12/2014	Kế hoạch đào tạo năm 2015

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Trong năm 2014, việc tìm kiếm nhân sự đáp ứng đủ tiêu chuẩn và yêu cầu theo quy định chung cũng như đáp ứng tiêu chí của Công ty đề ra gặp nhiều khó khăn, cho nên cho đến thời điểm hiện tại, số lượng thành viên HĐQT của BSC hiện vẫn là 04 thành viên và chưa có thành viên HĐQT độc lập.

Hội đồng quản trị công ty sẽ tiếp tục chủ trương và chỉ đạo việc tìm kiếm nhân sự phù hợp trong thời gian tới.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Cơ cấu ban kiểm soát

Cơ cấu Ban kiểm soát trong năm 2014 không có thay đổi nào. Thành phần Ban kiểm soát tại thời điểm hiện tại như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Lĩnh vực phân công
1	Bà Bùi Thị Hòa	Trưởng Ban	Phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo Ban Kiểm soát
2	Bà Hoàng Thị Hương	Thành viên	Giám sát kiểm toán báo cáo tài chính, tình hình thực hiện các khuyến nghị của kiểm toán
3	Ông Trần Minh Hải	Thành viên	Giám sát các chỉ tiêu an toàn tài chính; giám sát tình hình thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát của BSC hoạt động theo hình thức bán chuyên trách và thực hiện các nhiệm vụ giám sát thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông 2014. Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Kiểm soát.
- Giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2014.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ cùng HĐQT và Ban Tổng giám đốc; tham gia ĐHCĐ bất thường trong năm.
- Xem xét thảo luận với kiểm toán độc lập về việc kiểm toán báo cáo tài chính, những kiến nghị của kiểm toán đưa ra.
- Có ý kiến về kết quả báo cáo tài chính soát xét bán niên, báo cáo tài chính năm và các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Thù lao, phụ cấp của Hội đồng quản trị

Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm điều hành hoặc làm việc tại BSC được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định tại Quy chế thu nhập của BSC.
Đối với thành viên Hội đông quản trị, Ban kiểm soát không kiêm nhiệm điều hành hoặc không làm việc tại BSC, hưởng thù lao theo quy định được ĐHCĐ phê duyệt từ đầu năm.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh giao dịch

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

Trong năm 2014, dưới sự định hướng của HĐQT, sự chỉ đạo của Ban điều hành công ty, BSC đã đạt được kết quả vượt mức kế hoạch kinh doanh được ĐHCĐ giao từ đầu năm:

Lợi nhuận trước thuế là 75 tỷ đồng – đạt 297% so với kế hoạch năm được giao là 25,3 tỷ đồng. Thị phần môi giới bình quân đạt 3,5% - vượt 16% so với kế hoạch được giao là 3%.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 của công ty tiếp tục bám sát mục tiêu hoạt động kinh doanh có lãi, góp phần bù đắp lỗ lũy kế. Quan trọng hơn là gia tăng năng lực cạnh tranh trong các mảng kinh doanh, hoàn thành hiện đại hóa công nghệ thông tin, kiện toàn bộ máy quản trị bằng các công cụ giao và đánh giá theo hiệu suất công việc, quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế.

Lợi nhuận trước thuế

75 tỷ đồng – đạt 297% kế hoạch năm

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

Trong năm 2014, với các hình thức kiểm tra, giám sát trực tiếp và gián tiếp việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ, hoạt động của Ban Tổng giám đốc đã đạt được những kết quả như sau:

- Tổng Giám đốc thực hiện phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc và định kỳ tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, hàng quý để đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao.

- Ban Tổng Giám đốc đã tiếp thu và có biện pháp triển khai các nhiệm vụ được HĐQT giao phó, thường xuyên cập nhật tình hình hoạt động công ty qua báo cáo trực tiếp hoặc báo cáo bằng văn bản.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị phù hợp với nghị quyết của ĐHCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ công ty, quy định của pháp luật.

- Kiểm soát có hiệu quả, thực hiện tốt vai trò quản trị rủi ro trong các mảng hoạt động nghiệp vụ của công ty theo đúng quy định của pháp luật nói chung và các quy định về kinh doanh chứng khoán nói riêng.

- Ban Tổng Giám đốc đã chủ động trong việc xây dựng và đề xuất những vấn đề trọng yếu của công ty với HĐQT.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT.

Định hướng trọng tâm mà HĐQT đặt ra năm 2015 đó là cải thiện năng lực tài chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty, chuẩn bị mọi nguồn lực để công ty vươn lên tầm cao mới trong giai đoạn 5 năm tiếp theo Những mục tiêu cụ thể của HĐQT trong năm 2015:

- Phấn đấu giải quyết hết lỗ lũy kế trong năm 2015.

- Triển khai thế mạnh về mảng nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, đồng thời đẩy mạnh hoạt động của khối môi giới, tư vấn đầu tư, phân tích nghiên cứu nhằm mang lại cho các nhà đầu tư nhiều sản phẩm, dịch vụ có chất lượng, qua đó góp phần tăng trưởng thị phần môi giới, tăng doanh thu cho công ty.

- Chú trọng đầu tư xây dựng nguồn nhân lực tốt chuẩn bị nguồn lực cho giai đoạn phát triển mới bằng việc hoàn thiện chính sách quản trị nguồn nhân lực, tiếp tục công tác tuyển dụng các đối tượng chuyên gia/chuyên viên đáp ứng yêu cầu kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục tìm kiếm nhân sự giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo yêu cầu của Thông tư 21 Bộ Tài Chính

- Triển khai công tác tìm kiếm cổ đông chiến lược, cổ đông tài chính.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Năm 2014, mặc dù tình hình kinh tế chính trị thế giới cũng như trong khu vực diễn ra phức tạp và có nhiều ảnh hưởng đến Việt Nam, nhưng thị trường chứng khoán vẫn có một năm rất khả quan xét về các phương diện tốc độ tăng chỉ số, mức độ ổn định, khối lượng giao dịch và phản ánh khá rõ nét những chuyển biến tích cực trong nền kinh tế. Tình hình huy động vốn qua thị trường chứng khoán tiếp tục duy trì ở mức cao, quá trình cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước được đẩy mạnh.

Trong bối cảnh đó, với nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, BSC đã đạt được kết quả kinh doanh vượt mức kế hoạch năm được giao theo nghị quyết ĐHCĐ. **Lợi nhuận trước thuế năm 2014 là 75,3 tỷ đồng tăng trưởng xấp xỉ 4 lần so với năm 2013 và đạt xấp xỉ bằng 3 lần mức kế hoạch theo Nghị quyết của ĐHCĐ.** Tổng tài sản của công ty tăng trưởng cao nhất trong 3 năm gần đây, đạt 1.842 tỷ đồng tăng 20% so với đầu năm và lũy kế giai đoạn 2013-2014 đạt mức tăng trưởng 41%. Như vậy về hiệu quả lợi nhuận và quy mô tài sản công ty đều có sự tăng trưởng tốt.

Để đạt được kết quả như trên, công ty đã kiên định với phương châm kinh doanh dựa trên yếu tố cốt lõi là con người và công nghệ, BSC luôn xác định đầu tư hai nguồn lực này là trọng tâm của việc phát triển lợi ích lâu dài cho khách hàng. Trong năm 2014, công ty đã hoàn thành các dự án bao gồm:

(1) Dự án hiện đại hóa công nghệ thông tin, nâng cấp hệ thống nền tảng công nghệ, hoàn thiện các tiện ích giao dịch thông qua internet, mobile trading;

(2) Dự án thiết lập khung quản trị rủi ro đạt tiêu chuẩn quốc tế với đơn vị tư vấn là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam nhằm nâng cao khả năng quản trị rủi ro cho các hoạt động quản lý kinh doanh;

(3) Nghiên cứu triển khai kênh thông tin định hướng đầu tư cho khách hàng thông qua báo cáo triển vọng ngành đầu năm, các phân tích ngành, mã cụ thể tư vấn theo từng thời kỳ cũng được công ty chú trọng, hệ thống phân tích được kiện toàn kết hợp với các khối kinh doanh giới thiệu cơ hội đầu tư như Vietnamairlines, Vinatex...

Bên cạnh đó, tự hào với truyền thống và giá trị văn hóa riêng có được xây dựng qua 15 năm phát triển cùng thị trường chứng khoán Việt Nam, đến nay BSC đã đào tạo và xây dựng được các lớp cán bộ kế cận có trình độ chuyên môn sâu, nhiệt huyết với công việc và gắn bó với công ty tạo nên một khối thống nhất có sức mạnh vượt qua các giai đoạn khó khăn nhất. Năm 2014, công ty tiếp tục có những cải tiến về cơ cấu mô hình hoạt động cũng như các chính sách quản trị nhân sự, đãi ngộ phù hợp tạo động lực cho cán bộ phát triển hoạt động kinh doanh.

Bước sang 2015, theo dự báo của nhiều tổ chức uy tín trong và ngoài nước, kinh tế Việt Nam rõ ràng đang có dấu hiệu ấm lên, nhưng chưa thực sự vững chắc, sự phục hồi vẫn còn mong manh. Do đó, nhận định kịch bản khả thi cho kinh tế Việt Nam trong năm 2015 là sự tăng trưởng một cách thận trọng. Trong môi trường kinh doanh dự kiến còn nhiều biến động phức tạp, công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2015 trên cơ sở chiến lược phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững các hoạt động kinh doanh tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển 2016-2020, bao gồm: việc cải thiện năng lực tài chính thông qua việc tiếp tục củng cố các hoạt động kinh doanh đi vào chất lượng, đẩy mạnh khai thác hoạt động dịch vụ xác định đây là hoạt động nòng cốt đem lại lợi nhuận cho công ty; tìm kiếm cổ đông chiến lược để gia tăng quy mô vốn phục vụ cho mở rộng hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, công ty tiếp tục chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực tốt, xây dựng chính sách động lực cho các mảng hoạt động kinh doanh làm nền tảng cho sự phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Tổng tài sản

1842 tỷ đồng

Lợi nhuận tăng trưởng ~

4 lần 2013

TÌNH HÌNH
HOẠT ĐỘNG BSC

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Sứ mệnh

Hoạt động vì sự phát triển thị trường vốn Việt Nam

Tầm nhìn

Tiên phong trong mọi lĩnh vực hoạt động, phát triển bền vững trên cơ sở tạo lập lợi ích lâu dài cho khách hàng.

Giá trị cốt lõi

Được xây dựng trên 3 trụ cột: Chất lượng nhân sự, Văn hóa doanh nghiệp, Hạ tầng công nghệ.

Chiến lược phát triển dài hạn

BSC đặt ra yêu cầu tăng trưởng bứt phá khỏi mức bình quân ổn định của thị trường và độc lập tương đối với diễn biến lên xuống của thị trường, khẳng định thương hiệu khác biệt, hướng tới vị trí dẫn đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam, gia tăng lợi nhuận bền vững, là nơi hội tụ của chuyên gia chứng khoán, đoàn kết toàn thể cán bộ công ty tạo nên sức mạnh thực hiện mục tiêu chung.

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU TRONG NĂM 2015

Nâng cao hiệu quả hoạt động

Đẩy mạnh hiệu quả tài chính của các hoạt động, hoàn thành bù đắp hết lỗ lũy kế trong năm 2015.

Hoạt động môi giới

Thị phần môi giới tối thiểu đạt 3.5% và nằm trong Top 10 môi giới. Công ty kiên định mục tiêu phát triển bền vững. Do đó không đặt vấn đề tăng trưởng thị phần một cách nóng vội mà tập trung vào việc cải thiện chính sách khách hàng, tiếp tục củng cố vững chắc nền khách hàng để có bước gia tốc mạnh về thị phần trong giai đoạn tiếp theo 2016-2020.

Hoạt động tư vấn tài chính

Duy trì vị thế là 1 trong 3 công ty chứng khoán dẫn dầu thị trường về hiệu quả hoạt động.

Hoạt động đầu tư

Tập trung cho hoạt động đầu tư ngắn hạn, linh hoạt theo diễn biến thị trường. Tiếp tục cơ cấu danh mục theo hướng tăng tính thanh khoản, đáp ứng các yêu cầu về tỷ lệ an toàn đầu tư theo quy định.

Tăng vốn điều lệ

Để đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh. Và hướng tới việc tìm kiếm đối tác chiến lược có uy tín, năng lực tài chính để tham gia hỗ trợ BSC trong phát triển hoạt động kinh doanh bền vững.

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH TRONG NĂM 2015

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH năm 2014	KHKD năm 2015	% TT so với năm 2014
I- Chỉ tiêu hiệu quả			
1- Tổng doanh thu	530.721	299.704	-45%
2- Tổng chi phí	(455.341)	(201.553)	-56%
3- Lợi nhuận trước thuế	75.380	98.151	30%
II- Chỉ tiêu chất lượng			
Thị phần môi giới cổ phiếu	3,5%	3,5%	0%

KINH TẾ NĂM 2014

KINH TẾ NĂM 2014 VÀ TRIỂN VỌNG NĂM 2015

MÔI TRƯỜNG KINH TẾ NĂM 2014

Trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến rất phức tạp, kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn dự báo, xung đột xảy ra ở nhiều nơi, đặc biệt ảnh hưởng đến Việt Nam là tình hình căng thẳng trên biển Đông. Kinh tế vĩ mô Việt Nam cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, và có nhiều chuyển biến tích cực... Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với 3 thách thức lớn: sức cầu yếu chất lượng tăng trưởng chưa cao; gia tăng nợ công vẫn là nguy cơ tiềm ẩn, quá trình xử lý nợ xấu còn gặp nhiều rào cản. Vì vậy mặc dù đã có bước phục hồi nhưng năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, trong khi yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng cao.

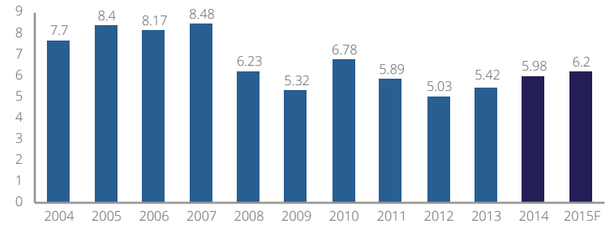

Tăng trưởng GDP từ 2004 - 2015F

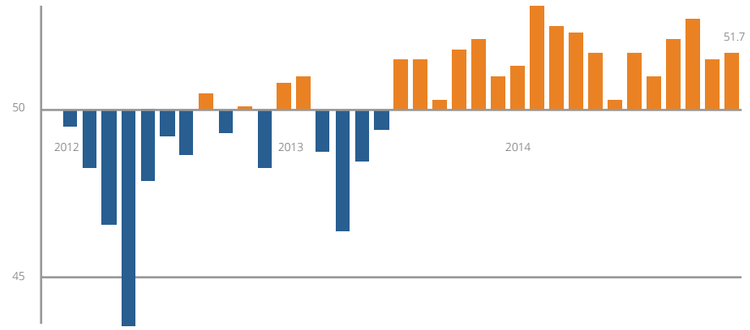

Đồ thị Chỉ số PMI

GDP năm 2014 tăng 5,98% so với năm 2013, vượt mục tiêu 5,8% của Quốc hội và dự báo của nhiều tổ chức trong nước & quốc tế. Sản xuất trong nước được phục hồi khá mạnh so với năm 2013 có thể thấy thông qua chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) đạt trên 50 điểm trong 16 tháng liên tiếp, chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tăng mạnh đạt 7.6% cao hơn 2013 (5.9%). Hoạt động của doanh nghiệp có sự chuyển biến với tổng số vốn đăng ký mới, bổ sung vào nền kinh tế năm 2014 là 1027.9 nghìn tỷ đồng.

KINH TẾ NĂM 2014

Sức cầu nội địa dù còn khá yếu nhưng cũng đã tăng trưởng trở lại. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 2.945,2 nghìn tỷ đồng, tăng 10,6% so với năm 2013. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện năm 2014 theo giá hiện hành ước tính đạt 1.220,7 nghìn tỷ đồng, tăng 11,5% so với năm trước và bằng 31% GDP.

Lạm phát năm 2014 thấp nhất trong 13 năm kể từ năm 2001 khi chỉ tăng 1,84% so với cùng kỳ. CPI năm 2014 tăng thấp chủ yếu do chỉ số giá nhóm hàng ăn uống tăng 2.61%, giá xăng dầu được điều chỉnh giảm tác động kéo giảm chỉ số giá nhiều nhóm hàng quan trọng, nhóm hàng như Giáo dục, Y tế tăng (lần lượt) 2,2% và 8,96% thấp hơn so với năm trước.

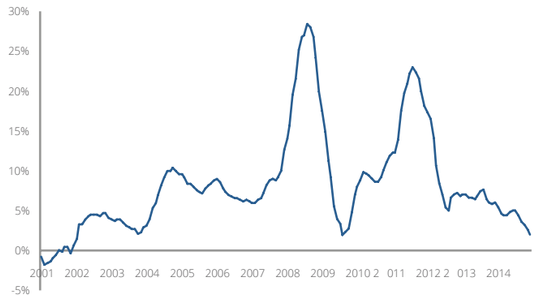

Đồ thị Lạm phát (%) trong 15 năm (2000 - 2014)

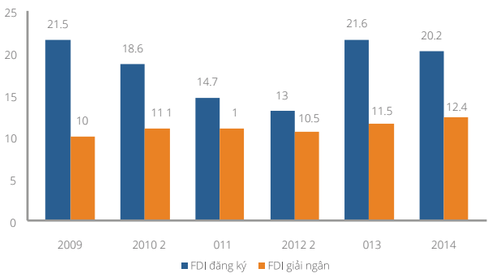

Đồ thị vốn FDI năm 2014 (tỷ USD)

Năm 2014 Việt Nam rất thành công trong việc thu hút đầu tư nước ngoài, tổng giá trị vốn FDI giải ngân trong năm 2014 đạt 12,4 tỷ USD, tăng 7,4% so với năm trước và cao hơn 2,9% so với kế hoạch. **Đồng thời xuất khẩu tăng mạnh nhờ vào khu vực FDI, xuất siêu 3 năm liên tiếp.** Tuy nhiên đánh giá cán cân thương mại Việt Nam 2014 thiếu ổn định khi xuất khẩu phụ thuộc lớn vào khu vực FDI (và dầu thô) trong khi khu vực trong nước không ngừng gia tăng nhập siêu.

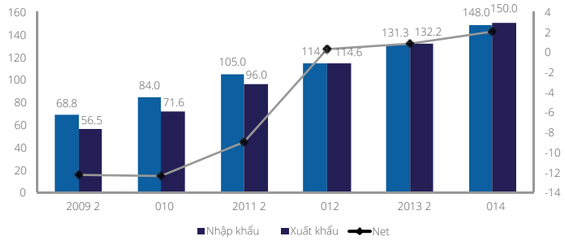

Đồ thị Xuất nhập khẩu năm 2014 (tỷ USD)

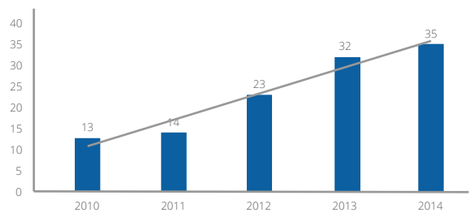

Đồ thị : Dự trữ ngoại hối (tỷ USD)

Thị trường ngoại hối ổn định và tỷ giá trong năm được củng cố vững chắc. Dự trữ ngoại hối của Việt Nam tăng nhanh kể từ năm 2012 và hiện đạt mức cao kỷ lục (35 tỷ USD), tỷ giá duy trì cuối năm tại mức 21.246 VND/USD.

Xu hướng lãi suất giảm trong năm 2014 và giảm 1.5-2%/năm so với cuối 2013 phù hợp với mục tiêu NHNN đề ra đầu năm.

Nợ xấu có xu hướng giảm trong năm 2014, VAMC đã mua vào khoảng 95 nghìn tỷ đồng nợ xấu, xấp xỉ kế hoạch đặt ra trước đó là từ 100 - 150 nghìn tỷ. Tăng trưởng tín dụng đã chính thức "cán đích" đề ra của NHNN: Tính đến thời điểm 22/12/2014, tín dụng đối với nền kinh tế tăng 12,62% (cùng kỳ năm 2013 tăng 12,51%).

Nợ công đang ở ngưỡng an toàn, tuy nhiên có thể lên sát ngưỡng trần là 65%. Nợ công 2014 theo số liệu trên Đồng hồ nợ công thế giới (Global debt clock) ở mức 86,3 tỷ USD chiếm 47% GDP, theo đó tỷ lệ nợ công của Việt Nam vẫn ở mức an toàn.

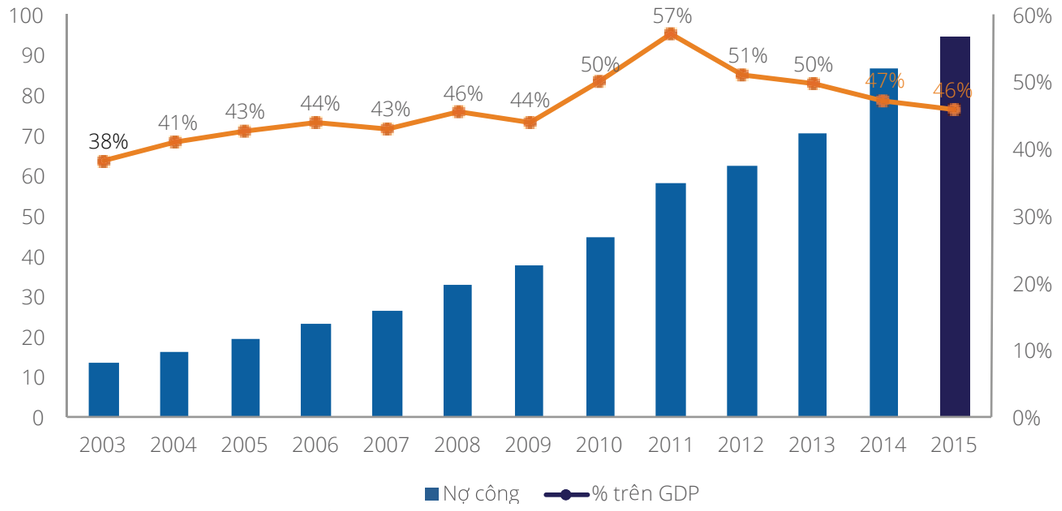

Đồ thị: Nợ công các năm 2003-2014 – 2015F

KINH TẾ NĂM 2014

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2014

Tình hình kinh tế vĩ mô có tác động khá tích cực lên thị trường chứng khoán. Thị trường duy trì đà tăng mạnh từ đầu năm do hoạt động mua vào tích cực của các quỹ ETF do đánh giá cơ hội đầu tư hấp dẫn sinh lời cao tại thị trường chứng khoán Việt Nam. Tuy nhiên phát sinh những yếu tố bên ngoài ảnh hưởng đến sự suy giảm mạnh mẽ của thị trường tại hai thời điểm trong năm như sự kiện Biển Đông tháng 5, FED cắt giảm và dừng QE3, giá dầu giảm mạnh và các thông tin trong nước như xử Bầu Kiên và Thông tư 36 (TT36) tháng 12.

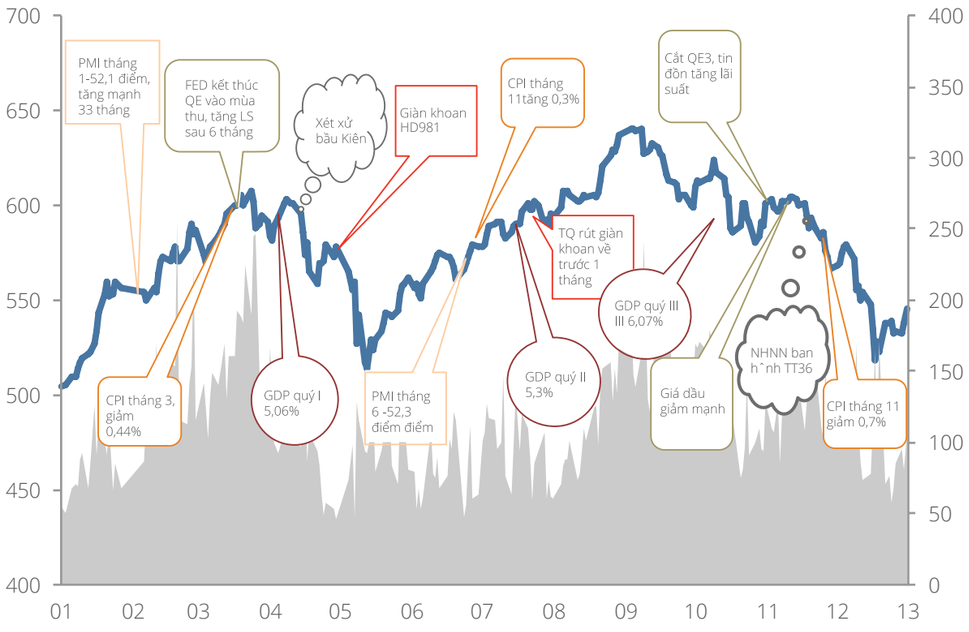

Diễn biến Vnindex tương quan với các sự kiện kinh tế, chính trị năm 2014

Thị trường đạt đỉnh trong năm với mức tăng 26,9% và 34,7% so với đầu năm, tuy nhiên VNIndex và HNXIndex chỉ duy trì mức tăng lần lượt là 8,1% và 22,3% cuối năm. Chốt phiên ngày 31/12, VN-Index đóng cửa ở mức 545,6 điểm trong khi HNX-Index chốt tại 82,98 điểm. Thị trường có 2 đợt tăng điểm và giảm điểm với biên độ giao động rất lớn, khiến các chỉ số không duy trì được đà tăng điểm trong năm.

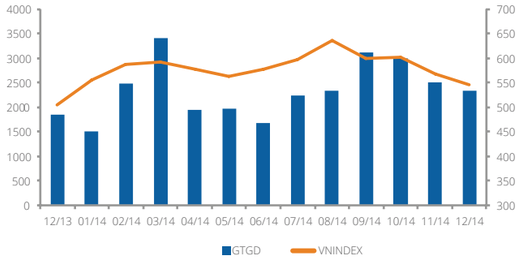

Đồ thị: Diễn biến VN-Index

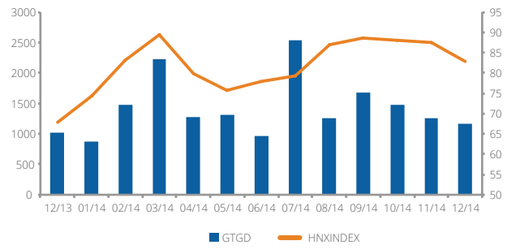

Đồ thị : Diễn biến HNX-Index

Thanh khoản đạt mức kỷ lục, tăng trưởng mạnh 225% so với năm 2013 và đạt trung bình 2.918 tỷ/ phiên. Nguyên nhân của việc thanh khoản cao được đánh giá là do kinh tế vĩ mô ổn định, lãi suất huy động tiếp tục giảm đã thu hút dòng tiền mới của NĐT trong nước và ngoài nước tham gia. Bên cạnh đó thị trường có biến động tăng giảm mạnh kích thích hoạt động bắt đáy và chốt lãi cũng là nhân tố đẩy thanh khoản tăng nhanh trong năm 2014. Dòng tiền tăng đều và trải rộng trên cả 2 sàn trong năm 2014, giá trị giao dịch bình quân trên HSX tăng lần lượt 204%, trong khi HNX có mức tăng 242%.

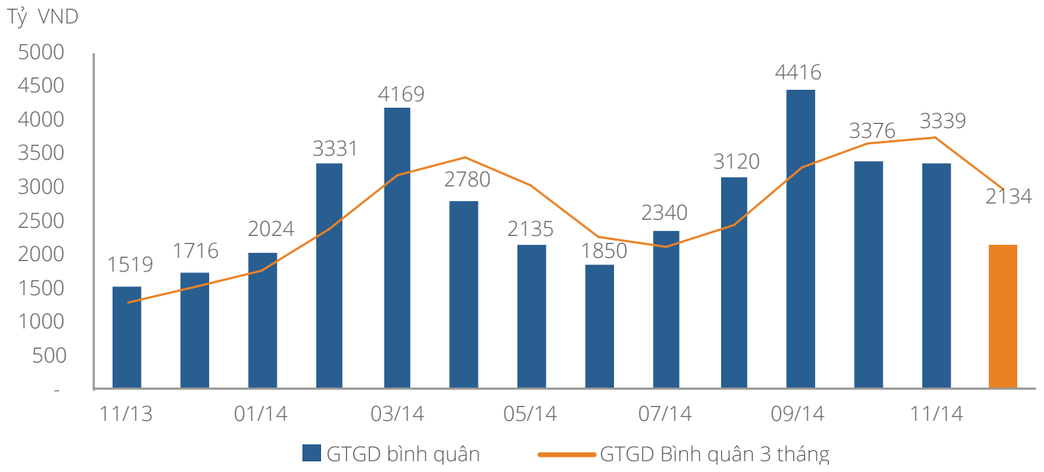

Đồ thị :Giá trị giao dịch bình quân 2014

Quy mô vốn hóa 51,6 tỷ USD tương đương 28,5% GDP và tăng 16,3% so năm trước, trong đó HSX và HNX có mức tăng lần lượt 15,3% và 24,1%. Mức tăng vốn hóa chủ yếu đến từ mặt bằng giá tăng bình quân 9,8%, hoạt động niêm yết mới và hủy niêm yết khoảng 4% và do hoạt động phát hành tăng vốn 2,5%.

Dòng vốn ngoại mua ròng 3.794 tỷ, giảm 44,4% so với năm 2013, nguyên nhân chủ yếu do thông tin FED sớm cắt QE3 và có khả năng tăng lãi suất đã khiến dòng vốn rút mạnh ra khỏi thị trường, hoạt động này cũng được ghi nhận ở nhiều quốc gia trên thế giới.

TRIỂN VỌNG 2015

KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2015

Bức tranh kinh tế vĩ mô của Việt Nam năm 2014 có những chuyển biến tích cực. Mặc dù vậy, sức cầu của nền kinh tế còn yếu, quá trình tái cơ cấu các lĩnh vực ưu tiên triển khai còn chậm, nợ xấu đang có xu hướng tăng lên... vẫn là những thách thức đòi hỏi Chính phủ cần tập trung tháo gỡ trong thời gian tới. Mục tiêu tổng quát cho năm 2015 được đặt ra là tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn và vững chắc hơn năm 2014.

Theo đánh giá của nhiều tổ chức uy tín trong và ngoài nước, kinh tế Việt Nam rõ ràng đang có dấu hiệu ấm lên, nhưng chưa thực sự vững chắc, sự phục hồi vẫn còn mong manh. Do đó, nhận định kịch bản khả thi cho kinh tế Việt Nam trong năm 2015 là sự tăng trưởng một cách thận trọng. Dự báo kinh tế Việt Nam năm 2015 sẽ tiếp tục đạt được mức tăng trưởng cao hơn, khoảng 6%-6,2%. Lạm phát cả năm 2015 sẽ được giữ ở mức thấp, dưới 5% - 6%, tăng trưởng tín dụng ở mức vừa phải (13% - 15%), mặt bằng lãi suất và tỷ giá ổn định, tuy nhiên nền kinh tế vẫn còn đối mặt với các nguy cơ và rủi ro, trong đó có rủi ro về nợ công tăng, đe dọa khả năng trả nợ và an toàn tài chính.

Chỉ tiêu	2014	Dự báo 2015
GDP (yoy)	5,98%	6 - 6,2%
Lạm phát (yoy)	1,84%	5% - 6%
Tăng trưởng tín dụng (ytd)	12,6%	13% - 15%
Tỷ giá (VND/USD)	21.246	21.456
LS cho vay (trung,dài hạn)	9% - 11%	9% - 11%

Một số chỉ tiêu dự báo năm 2015

CƠ HỘI CỦA TTCK VIỆT NAM NĂM 2015

Năm 2015 với tính chất đặc thù là năm chuẩn bị cho đại hội Đảng lần thứ XII, bối cảnh chính trị trong nước dự kiến sẽ có những ảnh hưởng nhất định đến thị trường chứng khoán. Mô hình và xu hướng của thị trường chứng khoán khó có thể xác định cho đến khi kết thúc sự kiện chính trị có quy mô hàng đầu này.

Thị trường chứng khoán (TTCK) dự báo sẽ tích cực trong 6 tháng đầu năm 2015, do những thuận lợi từ ảnh hưởng của các thông tin chính như: hoạt động mua bán, phát hành thêm của các ETF vào đầu năm, các doanh nghiệp niêm yết công bố KQKD năm 2014, kỳ họp quan trọng FED diễn ra vào tháng 4/2015 đưa ra thông điệp rõ hơn về khả năng tăng lãi suất. Trong 6 tháng cuối năm 2015, TTCK sẽ chịu thử thách lớn, xu hướng thị trường sẽ phụ thuộc rất nhiều vào liệu các thông tin, chính sách kỳ vọng có diễn ra không, và xu hướng kinh tế chính trị thế giới, những thông tin về mở room cho NĐTNN, ký kết các hiệp định song phương và đa phương, cũng như bức tranh rõ rệt hơn về chuyển biến kinh tế vĩ mô. TTCK dự báo sẽ thiên về kịch bản trung bình

NHỮNG RỦI RO CẦN LƯU Ý NĂM 2015

Ảnh hưởng thế giới: Fed có thể sẽ nâng lãi suất trong năm 2015, có thể gây áp lực cho các nhà đầu tư nước ngoài chuyển hướng dòng tiền đầu tư khi chi phí vốn bắt đầu tăng lên. Các đầu tầu kinh tế khác như EU, Nhật Bản, Trung Quốc đang khá trì trệ, ảnh hưởng đến nền Kinh tế Việt Nam do đây là những thị trường xuất khẩu chủ chốt trong nhiều năm qua.

Rủi ro chính sách từ Thông Tư 36 (TT36): có tác dụng tích cực nhằm nắn lại dòng tín dụng, giúp hạn chế dòng vốn tăng trưởng quá nóng khiến TTCK tăng trưởng không đúng giá trị thật của mình. Bên cạnh đó, thông tư này với các quy định về giới hạn và tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, cũng có tác động tiêu cực làm siết dòng vốn vào thị trường chứng khoán, có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu và quá trình cổ phần hóa

Nhiều doanh nghiệp lớn IPO và lên niêm yết: Tính đến hết tháng 11/2014, mới chỉ có 115 doanh nghiệp được cổ phần hóa (CPH) so với con số 432 doanh nghiệp theo kế hoạch của Chính phủ trong giai đoạn 2014 – 2015. BSC đánh giá đây là thông tin tích cực trong dài hạn, tuy nhiên tiến trình cổ phần hóa sẽ làm ảnh hưởng đến dòng tiền đầu tư vào TTCK niêm yết từ nửa cuối năm 2015 trở đi.

Trong số các doanh nghiệp phải CHP năm 2015, có rất nhiều doanh nghiệp lớn của các tập đoàn, tổng công ty như Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt hay Tổng công ty công nghiệp tàu thủy. Cùng với đó, SCIC sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thoái vốn các doanh nghiệp niêm yết trên 2 sàn trong năm 2015. Đây sẽ là cơ hội để thu hút dòng tiền từ các nhà đầu tư nước ngoài và các tổ chức cá nhân trong nước, tuy nhiên với nút thắt về room cho NĐTNN hiện tại sẽ gây áp lực cung lớn trên thị trường chứng khoán, hiệu ứng pha loãng nếu dòng tiền đối ứng không được sớm khai thông.

CHI TIẾT CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

MÔI GIỚI

Thu ròng từ hoạt động môi giới năm 2014 tăng trưởng gấp đôi so với năm 2013.
Thị phần môi giới trái phiếu tiếp tục duy trì được vị trí dẫn đầu thị trường.
Thị phần môi giới cổ phiếu có năm thứ 3 tăng trưởng liên tiếp.

KẾT QUẢ NĂM 2014

Thị phần môi giới cổ phiếu tiếp tục đà tăng trưởng từ cuối năm 2013. Tính chung năm 2014 thị phần bình quân cả hai sàn là 3.5% đạt năm thứ ba tăng trưởng liên tục từ 2011 (thị phần môi giới bình quân năm 2011 là 1.78%, năm 2012 là 2.19% tăng 23%; năm 2013 là 3.11% tăng 42% và năm 2014 là 3.5% tăng 12.5%).

BSC đã quay trở lại Top 10 môi giới cổ phiếu từ cuối năm 2013, tuy nhiên do cạnh tranh giữa các công ty thuộc TOP đầu thị trường ngày càng trở lên gay gắt, việc duy trì vị trí trong TOP 10 môi giới cổ phiếu của công ty chưa ổn định.

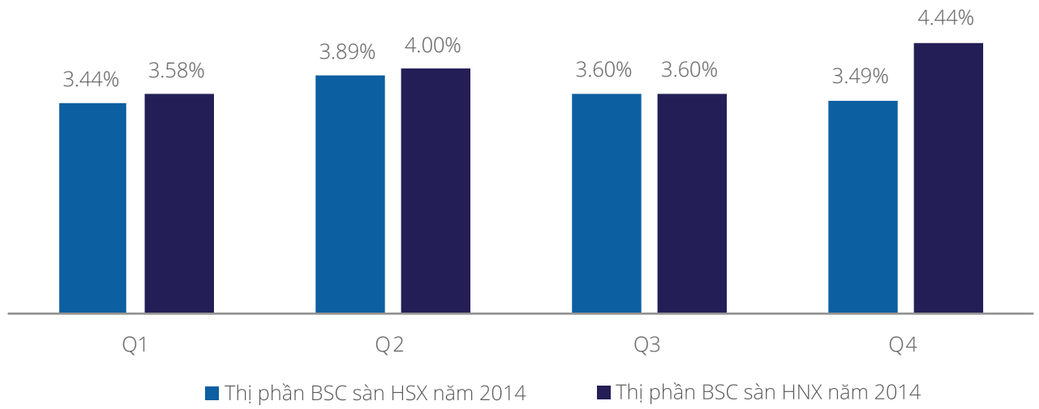

Biểu đồ thị phần các quý HNX và HSX năm 2014

Năm 2014 thị phần tính chung cả hai sàn đạt

3.5%

Tăng trưởng

12.5%

MÔI GIỚI (tiếp theo)

Thị phần môi giới trái phiếu tiếp tục duy trì được vị trí dẫn đầu thị trường

STT	Tên CTCK	Thị phần
1	Công ty C P Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển VN	Nhóm có thị phần trên 10%
2	Công ty CP Chứng khoán TP.HCM	
3	Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt	
4	Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam	
5	Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn	Nhóm có thị phần từ 5% đến 10%
6	CTCP Chứng khoán Bản Việt	
7	Công ty TNHH Chứng khoán ACB	
8	Công ty CP Chứng khoán Dầu Khí	
9	Công ty CP Chứng khoán Đại Dương	Nhóm có thị phần dưới 5%
10	Công ty CP Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)	

Bảng thị phần môi giới trái phiếu lớn nhất trên HNX quý 2/2014

Tổng doanh thu từ phí môi giới là 113.9 tỷ đồng tăng trưởng 113% so với năm 2013. Tốc độ tăng trưởng doanh thu đạt xấp xỉ bằng tốc độ tăng trưởng thanh khoản bình quân thị trường, cho thấy sự ổn định trong nền tảng khách hàng của BSC.

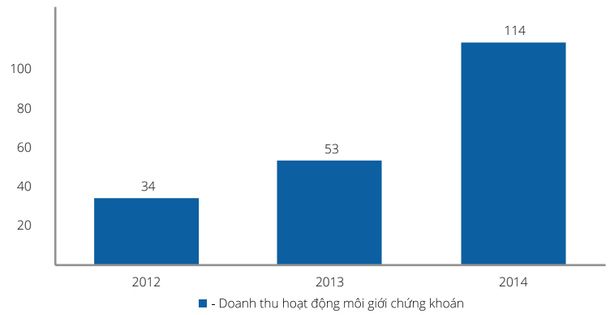

Biểu đồ doanh thu môi giới các năm

Số lượng tài khoản giao dịch không ngừng gia tăng qua các năm, khẳng định thương hiệu BSC có sức lan tỏa nói riêng và sự hấp dẫn của thị trường chứng khoán nói chung.

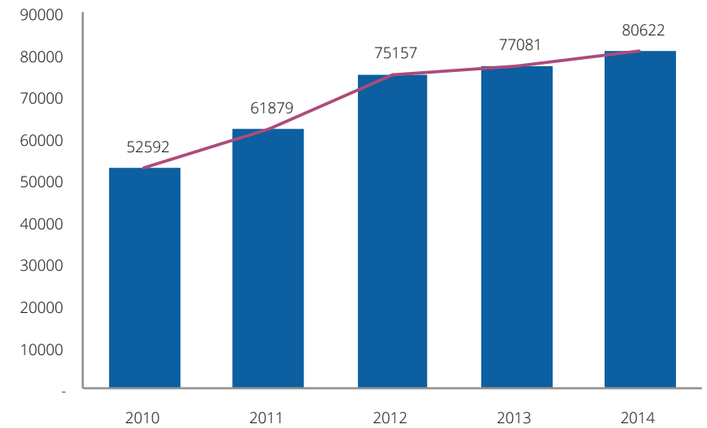

Biểu đồ số lượng tài khoảng giao dịch qua các năm 2012-2014

Phát triển mạnh các sản phẩm môi giới so với các năm trước đây:

Cùng với thanh khoản giao dịch xấp xỉ 3000 tỷ/phiên của thị trường năm 2014, số dư margin của khách hàng tại công ty tăng hơn 3 lần so với năm 2013. Bên cạnh đó, công ty cũng phối hợp với BIDV để triển khai các sản phẩm cho vay cầm cố chứng khoán nhằm hỗ trợ tài chính tốt nhất cho khách hàng trong giao dịch chứng khoán.

Thiết kế và đưa vào triển khai sử dụng các sản phẩm tiện ích Web Trading, Home Trading, Mobile Trading phục vụ nhu cầu giao dịch đa dạng của nhà đầu tư một cách nhanh gọn, thuận tiện nhất. Để hướng tới mục tiêu phát triển các khách hàng là các định chế tài chính lớn, công ty đã thiết lập thành công phương thức đặt lệnh qua Bloomberg tạo kênh đặt lệnh chuyên nghiệp cho nhà đầu tư tổ chức.

Làm đại lý phát hành thành công chứng chỉ quỹ mở EastSpring, kết nối sản phẩm đầu tư mới cho nhà đầu tư và thiết lập quan hệ giao dịch với định chế lớn. Trong thời gian đầu chào bán, chứng chỉ quỹ mở còn là sản phẩm mới trên thị trường, BSC đã chủ động tổ chức hội thảo giữa quỹ mở và nhà đầu tư truyền thông kỹ càng các vấn đề về khái niệm, ưu điểm, các thức giao dịch của chứng chỉ quỹ mở để nhà đầu tư có thêm lựa chọn trong việc đầu tư. Kết quả là, năm 2014 trong 9 công ty chứng khoán phân phối chứng chỉ quỹ mở cho EastSpring, BSC xếp vị trí thứ 2 về số lượng chứng chỉ quỹ phát hành thành công.

Đẩy mạnh khai thác phát triển khách hàng giao dịch từ mạng lưới khách hàng rộng lớn của BIDV

BSC nhận thức được tầm quan trọng của việc phối hợp với BIDV phát triển khách hàng chứng khoán từ khách hàng có sẵn quan hệ tín dụng với BIDV. Sự kết hợp bán chéo sản phẩm này mang lại sự hài lòng của khách hàng có thêm cơ hội tạo tiền từ chứng khoán và thuận lợi trong việc chuyển dịch từ hình thức tiết kiệm sang đầu tư. Hơn nữa các chi nhánh của ngân hàng cũng có thêm sức hút từ kênh huy động tiền từ chứng khoán. Do mối quan hệ nhà đầu tư- BIDV- BSC đều mang lại lợi ích chung nên sẽ tạo nên sự bền vững và có cơ sở để phát triển thêm.

MÔI GIỚI (tiếp theo)

Gia tăng số lượng môi giới để có nhân lực chăm sóc tốt hơn các khách hàng hiện có và thu hút các khách hàng mới. Trong năm 2014, số lượng môi giới chính thức của BSC đạt đến con số 60, tăng trưởng 76% so với cuối năm 2013.

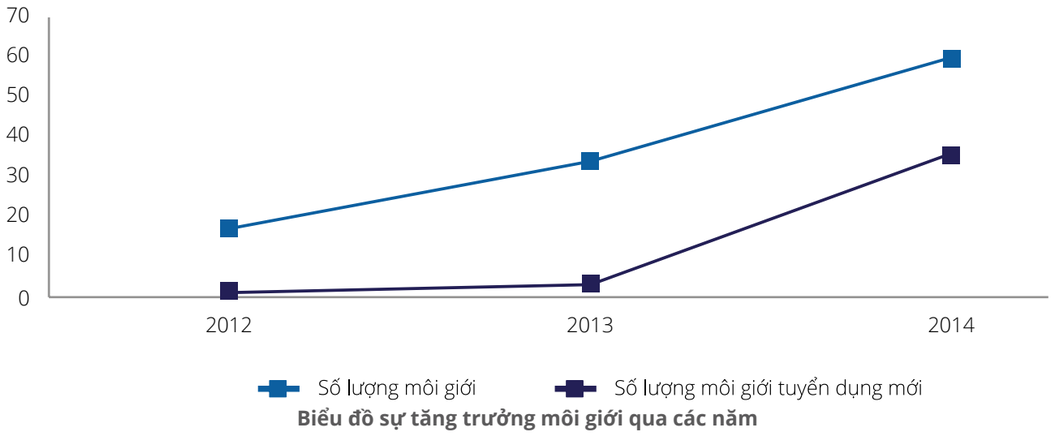

Biểu đồ sự tăng trưởng môi giới qua các năm

DỰ KIẾN NĂM 2015

Hướng tới mục tiêu duy trì vị trí vững chắc tại Top 10 HSX và HNX. Công ty thực hiện mục tiêu bằng các biện pháp cụ thể như sau:

Phát triển nền khách hàng tổ chức mới: để gia tăng bền vững môi giới, đồng thời tạo cơ sở kết nối khách hàng bán chéo các sản phẩm khác như tư vấn tài chính, đầu tư. Khách hàng tổ chức tại các thị trường Nhật Bản, Hongkong, Đài Loan, Singapore thông qua sự giới thiệu của công ty chứng khoán Okasan và tự khai thác của công ty.

Thiết kế các sản phẩm chuyên biệt theo nhu cầu từng nhóm khách hàng căn cứ theo khả năng chịu đựng rủi ro, thời gian sử dụng vốn đầu tư, kinh nghiệm về đầu tư chứng khoán của khách hàng.

Triển khai các sản phẩm phái sinh cho khách hàng theo dự kiến của HNX (when – issued, cross currency repo).

Đào tạo chuyên sâu các cán bộ môi giới về khả năng phân tích kỹ thuật, phân tích cơ bản, đánh giá giá trị cổ phiếu, khả năng tư vấn cho khách hàng. Đây là yếu tố BSC rất coi trọng và bản thân các cán bộ môi giới cũng đặt lên hàng đầu để mang lại chất lượng tư vấn tốt nhất cho khách hàng.

Tiếp tục tuyển dụng các cán bộ môi giới mới sẵn có hệ thống khách hàng giao dịch nhằm gia tăng khách hàng mới giao dịch tại BSC.

Hàng năm điều chỉnh chính sách môi giới để đảm bảo chính sách về phí, các dịch vụ gia tăng với khách hàng và chính sách động lực, chính sách lương thưởng theo hướng tiên tiến nhất trên thị trường, đảm bảo tính cạnh tranh so với các công ty chứng khoán khác từ đó tạo động lực cho cán bộ nhân viên môi giới phát triển.

TƯ VẤN TÀI CHÍNH

Với định hướng, chiến lược tập trung khai thác các khách hàng lớn là các tập đoàn, tổng công ty đầu ngành và hướng tới triển khai dịch vụ tư vấn trọn gói, hoạt động tư vấn tài chính năm 2014 đã đi vào chiều sâu với các giao dịch nổi bật, tạo được tiếng vang như phát hành 3.000 tỷ trái phiếu Vinacomin, IPO Vinatex, tư vấn cổ phần hóa Vietnam Airline và ghi dấu ấn với giải thưởng Ngân hàng đầu tư tốt nhất Việt Nam do tạp chí Alpha South East Asia trao tặng.

KẾT QUẢ NĂM 2014

BSC là một trong hai công ty có doanh thu tư vấn tài chính lớn nhất trên thị trường: theo thống kê doanh thu 9 tháng đầu năm 2014 từ mảng tư vấn tài chính của top 20 công ty chứng khoán có vốn điều lệ lớn nhất hiện nay, vị trí đứng đầu thuộc về CTCK Bản Việt (VCSC) và CTCK Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) với mức doanh thu cao vượt trội so với các công ty còn lại. Đạt được kết quả này do BSC có định hướng, chiến lược lâu dài và kiên định thực hiện đến khi mang lại thành tựu.

Tổng doanh thu tư vấn tài chính năm 2014 là 91.7 tỷ đồng trong đó chủ yếu từ các hoạt động chính là tư vấn tài chính như IPO, cổ phần hóa và tư vấn chào bán, đại lý phát hành trái phiếu. Tính riêng doanh thu tư vấn tư vấn tài chính năm 2014 đạt 48.3 tỷ đồng tăng trưởng xấp xỉ 3 lần so với cùng kỳ năm 2013.

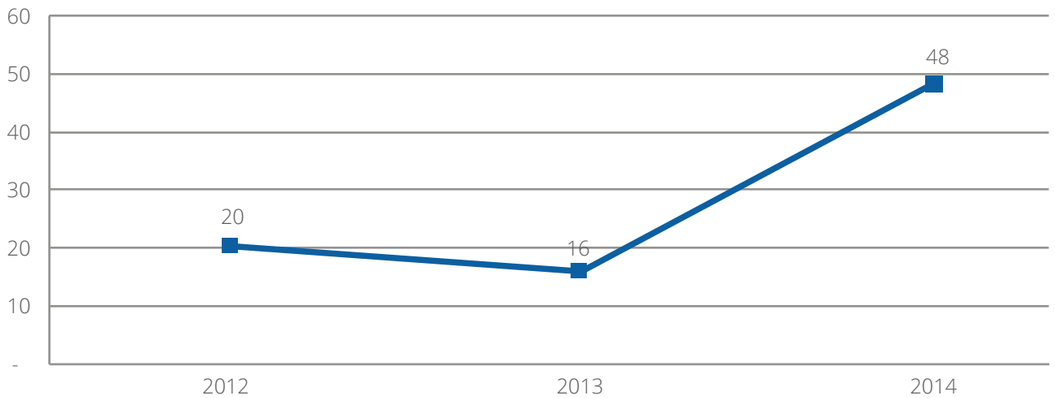

Biểu đồ doanh thu tư vấn tài chính từ 2012- 2014

CÁC GIAO DỊCH TƯ VẤN ĐIỂN HÌNH

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM – VINATEX
Quy mô Tập đoàn (Công ty mẹ) – Tổng Tài sản ~ 5 200 tỷ VND
Dịch vụ: Tư vấn bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng, chào bán thành công hơn 110 triệu cổ phiếu

TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
Quy mô DN – Tổng Tài sản: ~ 70.000 tỷ VND
Dịch vụ: Cổ phần hóa & IPO, chào bán thành công hơn 49 triệu cổ phiếu (tỷ lệ 100%)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN
Quy mô DN – Tổng Tài sản: ~ 30.000 tỷ VND
Dịch vụ: Tư vấn Phát hành Trái phiếu 3.000 tỷ VND

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM (VINACOMIN)
Quy mô DN – Tổng Tài sản: ~ 131.000 tỷ VND
Dịch vụ: Tư vấn Phát hành Trái phiếu 3.000 tỷ đồng

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ
Quy mô DN – Tổng Tài sản: 4.672 tỷ VND
Dịch vụ: Tư vấn Phát hành Trái phiếu 300 tỷ VND

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẮC Á
Quy mô DN – Tổng Tài sản ~ 50.000 ty VND
Dịch vụ: Tư vấn Phát hành Trái phiếu 500 tỷ VND

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – ACV
Quy mô DN – Tổng Tài sản: 40.000 tỷ VND
Dịch vụ: Tư vấn Cổ phần hóa, đang trong giai đoạn triển khai, dự kiến hoàn thành trong năm 2015

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN VINACOMIN – VIMICO
Quy mô DN – Tổng Tài sản: ~ 4.900.000 tỷ VND
Dịch vụ: Tư vấn IPO, đang trong giai đoạn triển khai, dự kiến hoàn thành trong năm 2015

TƯ VẤN TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Công tác chăm sóc khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn được triển khai một cách bài bản và có hệ thống ngay từ đầu năm.

Chủ động tiếp cận và tư vấn cho các doanh nghiệp lớn, đầu ngành không chỉ tạo lập thương hiệu mà còn giúp BSC không đi lại lối mòn là theo đuổi các hợp đồng tư vấn CPH & IPO nhỏ, đơn lẻ và cạnh tranh khốc liệt về phí tư vấn của các công ty khác.

Cam kết bằng uy tín, và thương hiệu trong năng lực tư vấn cho các khách hàng, nhờ đó BSC đã chủ động tham gia trên trị trường tư vấn CPH & IPO với vai trò của một nhà tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp chuyên nghiệp.

Phát triển cung ứng chuỗi dịch vụ giá trị gia tăng cho công ty mẹ và mở rộng xuống các đơn vị thành viên, từ đó tạo dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài và tiếp tục củng cố nền khách hàng của công ty.

BSC luôn xác định nguồn nhân lực có trình độ, giàu kinh nghiệm là cơ sở quyết định chất lượng dịch vụ tư vấn nói riêng và dịch vụ của BSC nói chung, do đó trong năm 2014 công ty tiếp tục triển khai :

(1) cơ cấu lại mô hình hoạt động tư vấn, quản lý tập trung theo khối,

(2) phân công quản lý và đánh giá theo dự án, tuyển dụng bổ sung được một đội ngũ cán bộ trẻ có trình độ và nhiệt huyết với công việc để đào tạo đội ngũ kế cận, tổ chức đào tạo nâng chuẩn được một số cán bộ thông qua các dự án cụ thể.

DỰ KIẾN NĂM 2015

Theo đề án tái cơ cấu SCIC giai đoạn 2014-2015, SCIC kế hoạch thoái vốn 376 doanh nghiệp, trong năm 2014 đã thoái được 76 doanh nghiệp tương đương với 26%. Như vậy số lượng doanh nghiệp còn lại cần thoái còn rất lớn, từ đây các công ty chứng khoán có thể phát triển các dịch vụ tư vấn thoái vốn, nguồn cung cho sản phẩm M&A, tư vấn tái cấu trúc ...

Thêm vào đó, kinh tế năm 2015 dự báo khả quan hơn 2014, các doanh nghiệp bắt đầu có sự hồi phục sản xuất nên nhu cầu về tư vấn huy động vốn bằng cổ phiếu, trái phiếu sẽ tăng lên, vì vậy cơ hội cho hoạt động kinh doanh tư vấn tài chính của công ty chứng khoán còn mở rộng.

Trong năm 2015, BSC tiếp tục thực hiện định hướng khai thác khách hàng lớn là các Tập đoàn, Tổng công ty đầu ngành và cung cấp dịch vụ tư vấn trọn gói, ban đầu là tư vấn tái cấu trúc, sau đó là tư vấn thu xếp vốn và các dịch vụ gia tăng khác.

Ngoài ra, công ty dự kiến sẽ bước đầu thử nghiệm các sản phẩm mới như tư vấn thu xếp vốn bằng ngoại tệ phát hành cho các tổ chức trong nước và nước ngoài, tư vấn phát hành trái phiếu chuyển đổi. Tuy nhiên việc các sản phẩm mới có thành công hay không tùy thuộc lớn vào điều kiện thị trường và sự quan tâm của các đối tác nước ngoài mà BSC đang xúc tiến quan hệ.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN

Hoạt động đầu tư đảm bảo đúng định hướng chiến lược đầu tư ngắn hạn, quay vòng vốn liên tục và đảm bảo quản trị rủi ro chặt chẽ để tối đa hóa lợi nhuận. Với nỗ lực bám sát thị trường và linh hoạt ứng phó với các diễn biến, hoạt động đầu tư trong năm 2014 đã có được những chuyển biến tích cực và đem lại lợi nhuận cho công ty

KẾT QUẢ NĂM 2014

Thị trường chứng khoán 9 tháng đầu năm 2014 có tăng trưởng tốt tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư, tuy nhiên những biến động với yếu tố bất ngờ trong quý 4 đã gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động đầu tư và làm giảm sút kết quả hoạt động tự doanh của các công ty chứng khoán cũng như kết quả đầu tư của các nhà đầu tư trong năm 2014.

Với định hướng, chiến lược đầu tư ngắn hạn, quay vòng vốn liên tục, đón đầu được các đợt sóng để tối đa hóa lợi nhuận, phấn đấu trở thành một trong các hoạt động nòng cốt đem lại lợi nhuận cho công ty. Năm 2014, nắm bắt được nhu cầu của thị trường và khai thác tốt nền khách hàng, hoạt động đầu tư thu được kết quả tích cực.

Trong điều kiện thị trường biến động phức tạp của năm 2014, hoạt động đầu tư của BSC vẫn đạt được lợi nhuận là 49.7 tỷ đồng, tăng trưởng 47% so với cùng kỳ năm 2013.

Ngoài ra, để đảm bảo mục tiêu nâng cao chất lượng tài sản và lành mạnh danh mục đầu tư, trong năm 2014 công ty đã rà soát thoái vốn và tiếp tục thực hiện trích lập bổ sung dự phòng giảm giá chứng khoán đối với một số khoản đầu tư.

DỰ KIẾN NĂM 2015

Mục tiêu: tiếp tục định hướng chiến lược đầu tư ngắn hạn, quay vòng vốn liên tục và đảm bảo quản trị rủi ro chặt chẽ để tối đa hóa lợi nhuận.

Biện pháp: Tận dụng cơ hội thị trường để thực hiện trading và đầu tư mang lại lợi nhuận cho công ty trong cả hai mảng cổ phiếu và trái phiếu. Tuy nhiên với xu hướng lãi suất giảm sâu trong năm 2014 đã trở về mặt bằng lãi suất thấp nhất trong 10 năm trở lại đây, nên dự kiến lãi suất sẽ duy trì ổn định trong năm 2015 thì cơ hội trading trái phiếu sẽ ngày càng trở nên hạn chế và khó tạo được lợi nhuận cao như các năm trước.

Tuyển dụng nhân sự chất lượng cao để nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư.

HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH

Tuyển dụng bổ sung nhân sự mạnh mẽ, tái cơ cấu lại mô hình tổ chức hoạt động của bộ phận phù hợp với thông lệ thị trường.

Báo cáo phân tích được đánh giá có chất lượng cao và thực tế được kiểm chứng thông qua thị trường: như báo cáo triển vọng ngành, báo cáo phân tích ngành dầu khí, ngành xi măng.

Tham gia tổ chức sự kiện kết nối cơ hội đầu tư lớn như VietnamAirlines và Vinatex.

KẾT QUẢ 2014

Tổ chức quy mô nhân sự thay đổi để phù hợp với thông lệ thị trường. Nhân sự phân tích đã được chia làm 2 nhóm: Vĩ mô/Thị trường và Ngành/Doanh nghiệp để phù hợp với công việc và thông lệ các Phòng phân tích của các Tổ chức tài chính. Sau 3 đợt tuyển dụng bổ sung trong năm 2014, tổng nhân sự chính thức phân tích tăng từ 5 lên 13. Đây là quá trình vừa đào tạo nhân sự vừa phát triển sản phẩm phân tích rất gian nan nhưng đầy nỗ lực của BSC.

Sản phẩm phân tích Gần 500 báo cáo phát hành trong năm 2014. Bộ phận phân tích công ty đã phát hành 50 báo cáo doanh nghiệp, báo cáo ngành bao phủ được 12 ngành chủ yếu trên thị trường, định kỳ phát hành báo cáo tháng, báo cáo tuần, ngày, báo cáo tư vấn đầu tư khách hàng VIP hàng tuần, báo cáo đặc biệt theo yêu cầu. Báo cáo được dịch ra Tiếng Anh và tiếng Nhật. Sản phẩm phân tích đã bước đầu đáp ứng được nhu cầu của các bộ phận sales, tự doanh, tư vấn tài chính. Báo cáo phân tích của BSC đã bắt đầu gây tiếng vang và được thị trường đón nhận cũng như có tác động nhất định.

Đặc biệt có một số báo cáo được đánh giá cao trên thị trường dựa trên chất lượng và đưa ra ý kiến nghiên cứu khác biệt. Báo cáo triển vọng ngành 2014 được đánh giá cao trên thị trường và được kiểm chứng dự báo triển vọng khá sát với thực tế năm 2014. Đồng thời báo cáo phân tích của BSC là một trong những đơn vị phân tích đầu tiên đã khơi dậy được sự quan tâm trên thị trường đối với ngành xi măng, là một trong những ngành có tăng trưởng tốt nhất thị trường năm 2014.

Xây dựng phát triển mô hình, công cụ phân tích để chủ động trong công tác tư vấn cho khách hàng và nghiên cứu để đưa ra dự báo riêng của công ty. Nhóm Ngành/Doanh nghiệp đã xây dựng lại các mô hình định giá, lọc cổ phiếu và áp dụng cho kết quả khả quan. Nhóm thị trường và vĩ mô đã xây dựng 2 mô hình trong năm: (1) Dự đoán thị trường trên nền tảng Vĩ Mô (mô hình VAR) và (2) Xây dựng danh mục và phương pháp đầu tư để khuyến nghị TVĐT (Mô hình Canslim). Các công cụ và mô hình này đã bước đầu phát huy tác dụng mang lại chất lượng thông tin trong công tác dự báo và tư vấn cho khách hàng của BSC.

Bên cạnh đó, hoạt động phân tích BSC còn thực hiện kết nối cơ hội đầu tư. thông qua phân tích thuyết trình với 2 Roadshow IPO Vinatex và Vietnamairlines với sự tham gia của nhiều định chế tài chính gồm các quỹ, công ty chứng khoán và nhiều nhà đầu tư cá nhân lớn. Ngoài ra, trong năm phân tích BSC còn tổ chức thuyết trình về nhận định thị trường, những chuyển biến vĩ mô và đánh giá cơ hội đầu tư được thực hiện ở Hà Nội, chi nhánh của BSC ở Hồ Chí Minh và một số địa bàn kinh tế trọng điểm khác.

DỰ KIẾN 2015

Với chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ phân tích phải đáp ứng được nhu cầu phát triển của mảng phân tích trong CTCK, góp phần xây dựng hình ảnh và uy tín của BSC trên thị trường chứng khoán, bộ phận phân tích trở thành nền tảng hỗ trợ cho bộ phận môi giới, tự doanh, trái phiếu. Nâng cao chất lượng của sản phẩm phân tích đáp ứng nhu cầu tìm kiếm cơ hội đầu tư cho khách hàng và bộ phận Môi giới từng giai đoạn thị trường.

Để thực hiện được chiến lược trên, BSC cần tiếp tục đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ phận tích đồng đều cả về số lượng và chất lượng. Và phát triển mối quan hệ sâu rộng với doanh nghiệp, dự kiến tăng số lượng ngành, doanh nghiệp bao phủ lên gấp 2 so với 2014 (khảo sát khoảng 60 đến 80 doanh nghiệp trên năm). Đồng thời thắt chặt mối quan hệ với các thành viên trên thị trường như các công ty chứng khoán, các quỹ, ... Từ các mạng lưới như trên phân tích BSC có cơ sở thông tin đáp ứng nâng cao chất lượng sản phẩm phân tích phục vụ khách hàng cá nhân và tổ chức tại công ty. Đồng thời phân tích BSC cũng tiếp tục nghiên cứu và đưa vào thực tiễn sử dụng ít nhất hai mô hình dự báo vĩ mô và thị trường.

CƠ SỞ HẠ TẦNG
CHO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

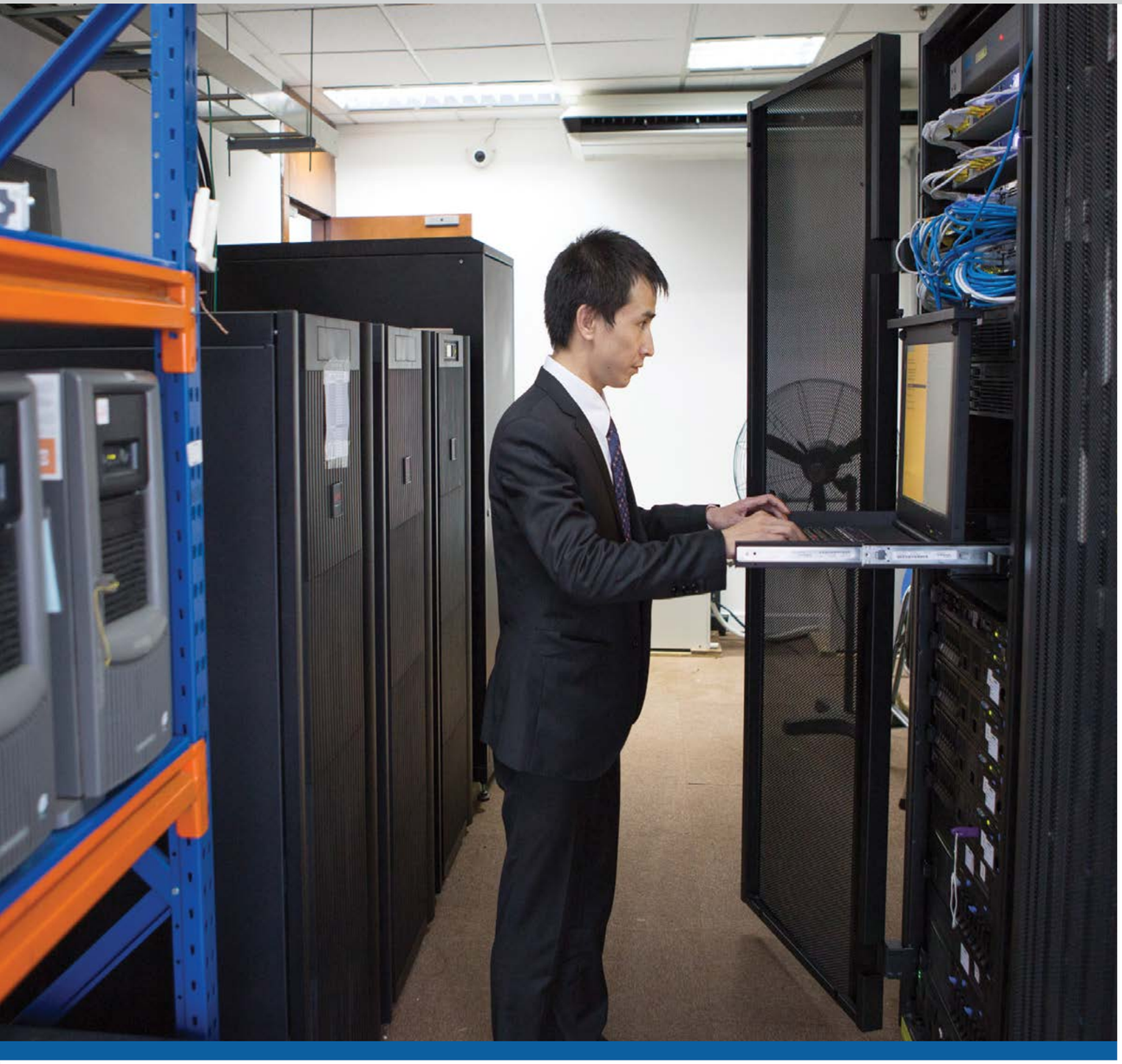

NHÂN SỰ TIỀN LƯƠNG

Bổ sung mạnh mẽ nhân sự trẻ và thu hút các chuyên gia trong lĩnh vực chứng khoán. Điều chỉnh cơ cấu lao động gia tăng hiệu suất hoạt động quản lý kinh doanh.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả đòn bẩy cạnh tranh lành mạnh, công bằng để khuyến khích nhân sự định hình dấu ấn về chuyên môn, tạo nên đội ngũ nhân sự có tâm huyết và chuyên môn sâu trong tất cả các mảng hoạt động.

KẾT QUẢ NĂM 2014

Điều chỉnh cơ cấu nhân sự nhằm gia tăng hiệu suất kinh doanh. Cùng với sự khởi sắc của thị trường chứng khoán năm 2014, BSC tiếp tục việc điều chỉnh cơ cấu nhân sự theo hướng gia tăng tỷ trọng khối kinh doanh và tinh giảm khối hỗ trợ nhằm đẩy mạnh hiệu suất kinh doanh toàn công ty. Nhân sự khối kinh doanh đã chạm mốc 60% nhân sự toàn công ty, tỷ lệ này tăng 52,9 % so với năm 2013. Đến cuối năm 2014 tổng số cán bộ nhân viên làm việc tại BSC là 187 người, trong đó ban điều hành là 5 người chiếm tỷ lệ 2,67%, khối kinh doanh trực tiếp (khối Front) là 110 người chiếm tỷ lệ 58,83%, khối hỗ trợ tác nghiệp (khối Middle và Back office) là 72 người chiếm tỷ lệ 38,5%.

Bổ sung mạnh mẽ nhân sự trẻ và thu hút các chuyên gia trong lĩnh vực chứng khoán. Tính trung bình, nhân sự năm 2014 là 150 người tăng 16,28% so với năm 2013. Nhân sự tăng thêm chủ yếu thuộc các khối tư vấn tài chính, phân tích, tư vấn đầu tư, ngắn hạn để phục vụ trực tiếp nhu cầu mở rộng kinh doanh đáp ứng khối lượng công việc triển khai của các khối, dài hạn để đáp ứng chiến lược lấy hoạt động dịch vụ làm nòng cốt tạo ra lợi nhuận.

Công tác chuẩn hóa cán bộ được tiến hành. Cũng trong năm 2014 công tác chuẩn hóa năng lực cán bộ tiếp tục được công ty BSC triển khai một cách quyết liệt. Các cán bộ nhân viên trong công ty đều được đánh giá lại năng lực dựa trên "Khung năng lực cốt lõi", từ đó có nhìn nhận một cách chính xác về năng lực và mức độ cống hiến của từng cá nhân để có chính sách đãi ngộ phù hợp.

Chính sách tiền lương cho cán bộ nhân viên công ty cũng từng bước được chú trọng hơn theo hướng tiệm cận với mặt bằng và thông lệ của thị trường từ đó tạo động lực cho cán bộ nhân viên phát triển hoạt động kinh doanh hiệu quả.

Công ty đã triển khai hệ thống giao và đánh giá công việc theo KPI (key performance indicator). Kể từ năm 2012, sau 03 năm đưa vào triển khai áp dụng, từ chỗ là một khái niệm mơ hồ đối với toàn thể cán bộ nhân viên, đến nay hệ thống giao và đánh giá KPI đã ngày một hoàn thiện và thực sự trở thành công cụ quản trị chiến lược cho các cấp điều hành, đồng thời cũng giúp cán bộ nhân viên công ty BSC định hướng được hoạt động và trọng tâm công tác cụ thể trong kỳ. Theo đó năng suất lao động của các bộ phận, phòng ban đều cải thiện rõ rệt.

DỰ KIẾN 2015

Để giữ nhịp tăng trưởng năm 2014, đồng thời tạo đà cho một giai đoạn phát triển mới (2015-2020), công ty BSC sẽ tiếp tục đẩy mạnh mở rộng quy mô nhân sự trong năm 2015 để phù hợp với định hướng phát triển hoạt động kinh doanh. Tiếp tục lộ trình chuẩn hóa năng lực cán bộ hướng tới đạt chuẩn chất lượng nhân sự ở từng vị trí. Với định hướng đó, công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực, song song với đó là đề ra các chính sách thu hút nhân sự có chất lượng cao từ thị trường lao động.

Một nhiệm vụ trong yếu nữa cần được thực hiện là việc triển khai rà soát chính sách động lực, chính sách lương thưởng theo hướng tiên tiến nhất trên thị trường nhằm tạo động lực tốt nhất cho cán bộ nâng-cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

THỰC HIỆN 2014

Xác định công nghệ thông tin là một trong những yếu tố quan trọng trong định hướng trở thành đơn vị dẫn đầu trong việc cung cấp các dịch vụ, tiện ích kinh doanh chứng khoán hiện đại cho các nhà đầu tư. Hệ thống Công nghệ thông tin của BSC luôn được Ban lãnh đạo công ty quan tâm và đầu tư một cách bài bản. Năm 2014 cũng là năm bản lề về công nghệ của BSC với việc hoàn thành và đưa vào vân hành chính thức dự án Hiện Đại Hóa công nghệ thông tin BSC và nhiều thay đổi mang tính nền tảng đối với mảng hoạt động này tại BSC.

Dự án Hiện đại hóa công nghệ thông tin đưa vào vận hành chính thức. Ngày 20-01-2014, BSC đã đưa vào vận hành chính thức giai đoạn 1 hệ thống Core giao dịch chứng khoán thuộc dự án Hiện đại hóa công nghệ thông tin với tổng mức đầu tư 5 triệu USD. Việc triển khai dự án này sẽ làm thay đổi căn bản hệ thống quản trị dữ liệu, nâng cấp thiết bị phần cứng, đổi mới các phần mềm nội bộ và phần mềm giao tiếp với khách hàng. Qua đó giúp BSC nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng khả năng phát triển các sản phẩm mới, đảm bảo năng lực quản trị rủi ro.

Tái cấu trúc, tinh giản đội ngũ nhân sự. Luôn coi nhân tố con người là yếu tố trọng tâm, BSC liên tục tinh lọc bộ máy, xây dựng đội ngũ CNTT chất lượng cao. Từng vị trí công việc được gắn với mô tả công việc và quy trình cụ thể đến từng chi tiết nhỏ nhất đảm bảo tính tuân thủ và trách nhiệm. Công tác đào tạo cũng luôn được chú trọng thông qua các buổi đào tạo nội bộ hay hội thảo cùng các đối tác hàng đầu để nâng cao năng lực chuyên môn và cập nhật những thông tin công nghệ mới.

Triển khai cổng thông tin nội bộ. Không chỉ chú trọng vào việc đem lại những giá trị thiết thực đến khách hàng của mình, BSC cũng xác định công nghệ thông tin là xương sống cho hoạt động nội tại của doanh nghiệp. Hệ thống cổng thông tin nội bộ của BSC được xây dựng trên nền tảng Sharepoint của Microsoft đã chính thức đưa vào sử dụng trong năm 2014 với nhiều phân hệ tính năng được áp dụng đồng bộ như Quản lý văn bản, danh bạ, quản lý công việc,....

Triển khai hệ thống ContactCenter. Nhằm đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hang, trong năm 2014, BSC cũng chính thức triển khai đưa vào vận hành chính thức hệ thống nhận lệnh và chăm sóc khách hang qua điện thoại tập trung – Hệ thống ContactCenter. Chất lượng dịch vụ cũng được kiểm soát chặt chẽ thong qua hệ thống giám sát của các cấp quản lý và các tiêu chuẩn yêu cầu rất cao mà BSC áp dụng.

Triển khai hệ thống kết nối trực tuyến với Bloomberg. Xác định khách hàng tổ chức nước ngoài là nhóm khách hàng quan trọng trong chiến lược phát triển môi giới cuả BSC. Năm 2014, BSC chính thức đưa vào vận hành hệ thống kết nối đặt lệnh trực tuyến với Bloomberg. Với công cụ này, các Khách hàng nước ngoài, đặc biệt là các tổ chức, các Quỹ đầu tư nước ngoài hiện đang đầu tư tại Việt Nam cũng đồng thời đầu tư tại rất nhiều nước trên thế giới, có thể cùng một lúc giao dịch tại tất cả các thị trường trên thế giới và đặt lệnh trực tiếp đến BSC, toàn bộ được quản lý tập trung trên 1 hệ thống Bloomberg.

DỰ KIẾN NĂM 2015

Vận hành ổn định hệ thống. Vận hành ổn định thông suốt hệ thống, đáp ứng thời gian uptime của hệ thống đạt tối thiểu 99,9%

Nâng cấp hệ thống dự phòng nóng. Triển khai đầu tư, nâng cấp các thiết bị cho hệ thống dự phòng, đảm bảo 100% các cấu phần quan trọng của hệ thống được dự phòng nóng bởi hệ thống tương đương.

Phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Phối hợp cùng bộ phận Phát triển sản phẩm nghiên cứu và triển khai các tiện ích, sản phẩm dịch vụ mới, đáp ứng tối đa nhu cầu của nhà đầu tư.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Năm 2014 hoàn thành dự án Dự án thiết lập khung quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế với sự tư vấn của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

THỰC HIỆN NĂM 2014

Dự án quản trị rủi ro tại BSC được hoàn thành với quy trình quản trị rủi ro được xây dựng chặt chẽ bao quát được các mặt hoạt động và được triển khai thực tế trên các mặt hoạt động của công ty. Như vậy mọi rủi ro liên quan đến khách hàng, các mảng kinh doanh của công ty đều cơ bản được kiểm soát và có quy trình hướng dẫn chi tiết để thực hiện.

Quy trình quản trị rủi ro tại BSC được xây dựng đầy đủ từ các bước thiết lập tình huống xác định rủi ro, đánh giá, phân tích và xử lý rủi ro. Cụ thể như sau:

Thiết lập tình huống rủi ro được bắt đầu từ việc xác định khẩu vị rủi ro được xếp hạng từ thấp đến cao và trên các nguyên tắc: đảm bảo khẩu vị rủi ro gắn kết với các mục tiêu và sáng kiến kinh doanh chiến lược của BSC, đảm bảo khẩu vị rủi ro tương thích với quyền lợi và kỳ vọng của các bên liên quan;đảm bảo khẩu vị rủi ro phù hợp với khả năng chấp nhận rủi ro và các giới hạn rủi ro tại BSC; khẩu vị rủi ro phải được chuẩn hóa dưới dạng các thông điệp dễ hiểu và phù hợp với các bên liên quan;khẩu vị rủi ro do Ban điều hành xác định và được HĐQT rà soát, phê duyệt định kỳ ít nhất hàng năm hoặc khi có các biến động trọng yếu.

Thiết lập khả năng chấp nhận rủi ro: Khả năng chấp nhận rủi ro là khả năng dùng vốn chủ sở hữu, lợi nhuận kỳ vọng (dự kiến) và các nguồn lực tài chính sẵn có để bù đắp tại mọi thời điểm tất cả các rủi ro trọng yếu và những tổn thất tiềm ẩn cố hữu mà BSC chấp nhận.

Xác định các thông số rủi ro: Rủi ro được BSC xếp hạng bằng cách so sánh với nhau và so với một chuẩn mực nhất định nhằm xác định mức độ liên quan của rủi ro đến hoạt động kinh doanh và tính hiệu quả của các giải pháp hiện tại. Các tiêu chí liên quan được BSC sử dụng khi xây dựng các thông số rủi ro bao gồm nhưng không hạn chế ở các tiêu chí tài chính (doanh thu, lợi nhuận, chi phí, vv), danh tiếng,pháp lý, tuân thủ, khách hàng,nhân sự, gián đoạn kinh doanh.

Xác định các nhóm rủi ro: Các nhóm rủi ro được BSC xây dựng như một hướng dẫn để đảm bảo sự thống nhất và hoàn thiện (ở mức có thể) khi nhận diện rủi ro tùy thuộc vào hoạt động kinh doanh tại BSC. Các nhóm rủi ro là tập hợp tất cả các rủi ro hiện tại hoặc mới xuất hiện, BSC phải đối mặt và là một công cụ hữu ích để tiếp tục nhận diện danh mục rủi ro của BSC khi môi trường kinh doanh thay đổi.

BSC xác định rủi ro dựa vào các nhóm rủi ro được xây dựng cho các bộ phận/phòng/ban tương ứng. Xác định rủi ro là trách nhiệm của trưởng bộ phận/phòng/ban. Khi phát hiện ra rủi ro, dựa trên hiểu biết của mình, nhân viên phải thông báo với cấp trên trực tiếp của mình về tính chất của rủi ro và mức độ ảnh hưởng có thể của nó. BSC cân nhắc và đánh giá các rủi ro tiềm tàng trong quá trình thực hiện các hoạt động kinh doanh liên quan đến các các hệ thống và thủ tục hiện tại cũng như đề xuất cho tương lai. Mọi rủi ro được phát hiện được đánh giá và ghi chép lại một cách chi tiết bao gồm cả những kiểm soát nhằm giảm thiểu rủi ro và nhân viên trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện những kiểm soát đó.

QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

Mục tiêu chính của việc phân tích rủi ro tại BSC là để ưu tiên phân bổ nguồn lực hiệu quả hơn để đối phó với những rủi ro ưu tiên cao. Xác định nguyên nhân cốt lõi và hậu quả có thể xảy ra của rủi ro: BSC cân nhắc các nguồn rủi ro và những hậu quả có thể xảy ra của các rủi ro. Việc xác định chính xác nguyên nhân và hậu quả sẽ cho phép các giải pháp QTRR được thiết kế và thực hiện hiệu quả hơn. Bên cạnh đó công ty thực hiện xếp hạng rủi ro được thực hiện nhằm đánh giá tác động và khả năng xảy ra của rủi ro. Xếp hạng rủi ro được đánh giá sau khi xem xét tính hiệu quả của các kiểm soát hiện tại.

Xử lý rủi ro bằng cách xây dựng các kế hoạch hành động và đồng thời giám sát rà soát liên tục rủi ro. Đối với các rủi ro ưu tiên cao, BSC xây dựng và thực hiện các kế hoạch hành động giảm thiểu rủi ro. Bên cạnh đó việc xem xét và giám sát tình trạng của các rủi ro, tính hiệu quả của các biện pháp xử lý rủi ro, chiến lược và các cơ chế thiết lập để thực hiện kiểm soát là rất thiết. BSC giám sát một cách thường xuyên rủi ro và tính hiệu quả của các biện pháp kiểm soát nhằm xác định sự thay đổi thứ tự ưu tiên của các rủi ro trong trường hợp điều kiện môi trường thay đổi.

Đặc biệt trong năm 2014, BSC đã xây dựng được các chương trình hành động áp dụng chính sách quản trị rủi ro vào từng loại rủi ro: rủi ro hoạt động, rủi ro thị trường, rủi ro thanh toán, rủi ro thanh khoản, rủi ro pháp lý.

Rủi ro hoạt động: BSC đã tài liệu hoá các chính sách và quy trình kinh doanh liên quan đến các hoạt động môi giới, lưu ký, giao dịch, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư và tài chính kế toán. Đây là yếu tố then chốt để quản lý hiệu quả rủi ro hoạt động. Bên cạnh đó, BSC đã xây dựng ma trận phân quyền nhằm phân định rõ vai trò và trách nhiệm của từng vị trí đối với từng công việc cụ thể. Đây là công cụ đơn giản nhất để nâng cao tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ để giảm thiểu rủi ro.

Ngoài việc chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ và điểm kiểm soát, BSC còn thực hiện một số biện pháp quản trị rủi ro hoạt động như: xây dựng cơ chế lương thưởng – phúc lợi, và phương pháp đánh giá hiệu quả công việc (KPIs) hiện đại và khoa học; và truyền thông thống nhất tới các cán bộ nhân viên;thường xuyên lấy đánh giá ý kiến của khách hàng bởi các bộ phận độc lập với bộ phận phục vụ khách hàng;xây dựng, bổ sung các kịch bản và diễn tập cho xử lý sự cố liên quan đến CNTT.

Rủi ro thị trường: BSC đang thực hiện đo lường giá trị rủi ro thị trường theo quy định tại Thông tư 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính. Quản lý hạn mức rủi ro thị trường đang được thực hiện định kỳ hàng ngày,hàng tuần, bộ phận quản trị rủi ro thực hiện tính tỷ lệ an toàn vốn khả dụng của BSC và gửi báo cáo đến Ban lãnh đạo và các phòng kinh doanh, thực hiện tính và thông báo giới hạn kiểm soát hạn mức đầu tư cho các phòng kinh doanh. Trường hợp các phòng có nhu cầu đầu tư vượt hạn mức như đã thông báo, các phòng gửi công văn xin ý kiến bộ phận quản trị rủi ro về mức độ ảnh hưởng đến chỉ tiêu vốn khả dụng tại thời điểm thực hiện, trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đầu tư.

Rủi ro thanh toán: BSC đang thực hiện đo lường giá trị rủi ro thanh toán theo quy định tại Thông tư 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính. Rủi ro thanh toán được tính hàng ngày và được báo cáo lên Ban lãnh đạo BSC và các phòng kinh doanh. Ngoài ra rủi ro thanh toán sẽ được báo cáo trong trường hợp đột xuất làm ảnh hưởng đến tính thanh toán của BSC, hoặc khi có yêu cầu từ Ban lãnh đạo.

Rủi ro thanh khoản: BSC xây dựng bộ chỉ số thanh khoản mục tiêu năm 2014 dựa trên Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính, chỉ số thanh khoản 3 năm gần nhất BSC và chỉ số thanh khoản trung bình của các BSC chứng khoán khác trên thị trường nhằm đo lường khả năng thanh khoản và so sánh với các chỉ số mục tiêu để đánh giá tính thanh khoản của BSC.

BSC giám sát rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền và các khoản vay ngân hàng ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng cho các hoạt động của BSC và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền. Định kỳ, công ty thực hiện lập báo cáo phân tích dòng tiền để so sánh dòng tiền vào và dòng tiền ra trong kỳ cho các hoạt động kinh doanh, đầu tư và tài chính; qua đó phân tích và đánh giá những xu hướng sử dụng và huy động vốn trong kỳ. Ngoài ra lập báo cáo phân tích chỉ số thanh khoản của BSC dựa trên các số liệu tại báo cáo cân đối kế toán. Từ đó đưa ra các đánh giá về khả năng thanh khoản/ trạng thái thanh khoản của BSC trong kỳ báo cáo.

Rủi ro pháp lý: Bộ phận pháp chế của BSC chủ động cập nhật các thay đổi của văn bản pháp luật và đánh giá những tác động của việc thay đổi các chính sách liên quan đến hoạt động của BSC. Rà soát, chuẩn hóa các quy trình, chính sách, phân cấp ủy quyền của các nghiệp vụ để đảm bảo phù hợp với các thay đổi pháp lý, đồng thời thống nhất nội dung, tránh các văn bản, quy định rời rạc, thiếu nhất quán.

Hỗ trợ các bộ phận nghiệp vụ kiểm tra tính pháp lý của các dự thảo hợp đồng và các văn bản phát hành của BSC nhằm đảm bảo tính tuân thủ quy định của pháp luật;

Công bố thông tin: với vị thế một công ty niêm yết và hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, BSC cũng dành sự quan tâm đặc biệt đến việc quản lý các nguồn thông tin, từ cả bên trong BSC đến thị trường, hay từ thị trường ảnh hưởng đến danh tiếng của BSC.

BSC cũng luôn chấp hành nghiêm chỉnh theo đúng quy định của pháp luật trong việc công bố thông tin thường xuyên và thông tin bất thường. Với việc tôn trọng giá trị đầu tư của các Cổ đông, BSC nhận thức rõ ràng trách nhiệm của mình trong việc cung cấp thông tin cho Cổ đông và Nhà đầu tư một cách minh bạch, đầy đủ, chính xác và kịp thời.

DỰ KIẾN NĂM 2015

Trong năm 2015, hoạt động quản trị rủi ro tại Công ty sẽ vận hành theo quy trình đã được ban hành đồng thời BSC cam kết tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro bao gồm cả con người, quy trình, phần mềm và hạ tầng cần thiết để bảo đảm thực hiện tốt nhất mục tiêu quản trị rủi ro đối với các hoạt động của BSC.

Các quy định được xây dựng sẵn sàng chuẩn bị cho sự ra đời của các sản phẩm phái sinh phức tạp hơn sắp được UBCKNN và các Sở Giao dịch cho phép cung cấp ra thị trường.

Phần mềm – hạ tầng công nghệ thông tin: triển khai hệ thống phân quyền nhằm nâng cao tối đa công tác bảo mật thông tin.

Con người: việc xây dựng văn hóa quản trị rủi ro hiệu quả trong từng phòng/ bộ phận nghiệp vụ tới các cấp quản lý trong Công ty. Vì vậy, BSC sẽ tích cực truyền thông và nâng cao nhận thức về quản trị rủi ro tới mỗi nhân viên công ty.

Quan hệ thông tin doanh nghiệp: rủi ro về thông tin sai lệch có thể ảnh hưởng đến uy tín của Công ty, đây là một rủi ro đã được nhận định nhưng trong năm 2015, BSC đặc biệt quan tâm đến rủi ro này. BSC đã thành lập bộ phận Quan hệ thông tin doanh nghiệp nhằm chuẩn hóa các thông tin được công bố và thiết lập quy trình xử lý các thông tin sai lệch về BSC

BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

"Chúng tôi coi các vấn đề về Con người, Môi trường và Xã hội là nền tảng để phát triển bền vững"

CAM KẾT CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Cam kết của BSC xuyên suốt tất cả các khía cạnh của hoạt động kinh doanh - đó là cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp cho khách hàng, gia tăng giá trị cổ đông thông qua các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế bền vững, xây dựng một môi trường làm việc hấp dẫn, giảm chi phí hoạt động và hạn chế các tác động ảnh hưởng đến môi trường thông qua các hoạt động Xanh.

Mô hình phát triển bền vững của BSC:

TRÁCH NHIỆM VỚI KHÁCH HÀNG

MANG LẠI CHO KHÁCH HÀNG DỊCH VỤ TỐT NHẤT XUẤT PHÁT TỪ NHU CẦU CỦA KHÁCH HÀNG VÀ SỰ TƯ VẤN TẬN TÂM CỦA CÔNG TY.

Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng: với đặc thù là công ty dịch vụ về tài chính có nhiều nhóm khách hàng chuyên biệt với đặc điểm khác nhau, công ty đã xây dựng các bộ phận chăm sóc theo đối tượng khách hàng. Thực tế đã chứng minh hướng đi đúng đắn đó, nhu cầu của khách hàng được đáp ứng tối đa, các dịch vụ giữa khách hàng và BSC được phát triển đa dạng, các cán bộ của BSC thực sự gắn bó với khách hàng thậm chí nhiều khách hàng mới của BSC đến từ sự giới thiệu của các khách hàng cũ thân thiết.

Phát triển các sản phẩm mới xuất phát từ nhu cầu của khách hàng và từ sự tư vấn của BSC xem xét trên việc đặt lợi ích của khách hàng ở mức độ cao nhất. Các sản phẩm tư vấn của BSC đảm bảo sự trung thực khách quan thực tế và có thêm ý kiến từ phân tích nghiêm túc chuyên sâu của các cán bộ công ty.

Thông tin khách hàng luôn được công ty chú trọng bảo mật ở mức độ cao nhất và coi đó là tôn chỉ trong công tác liên quan đến dịch vụ khách hàng của BSC.

Tuy nhiên, không chỉ dừng lại ở đó, công ty luôn ý thức được việc làm mới trong công tác cung cấp dịch vụ, một trong những công tác được BSC đánh giá rất quan trọng là lắng nghe phản hồi đánh giá về chất lượng dịch vụ của khách hàng, những mong muốn của khách hàng để BSC có thể cải thiện tốt hơn.

Có như vậy, mối quan hệ giữa khách hàng và công ty mới phát triển lâu dài và là mối quan hệ hai chiều "WIN-WIN"

MỐI QUAN HỆ HAI CHIỀU WIN-WIN

TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

BSC đánh giá cao năng lực của của mỗi cá nhân và luôn chào đón tất cả các ứng viên có tâm huyết tìm kiếm một môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, hiện đại. BSC cung cấp nhiều cơ hội nghề nghiệp cho các nhân sự trẻ mới bắt đầu khởi nghiệp, là nơi mà họ có thể trải nghiệm, học hỏi và trưởng thành từ những kinh nghiệm nghề nghiệp quý báu.

Chúng tôi luôn nỗ lực xây dựng một môi trường làm việc nơi mỗi người có thể phát huy tối đa khả năng chuyên môn và kiến thức xã hội, nơi họ đóng góp, chia sẻ và cống hiến về sức lực, trí tuệ, và được hưởng chế độ đãi ngộ tương xứng cho những giá trị cá nhân mang lại.

Sức khoẻ và an toàn lao động

BSC luôn chú trọng duy trì và phát triển tới mức tối đa tình trạng thể chất và tinh thần của người lao động thông qua việc đảm bảo một môi trường làm việc an toàn, lành mạnh từ các yếu tố:

- Xây dựng khu văn phòng rộng rãi, khang trang, sạch đẹp và tạo một môi trường xanh ngay tại văn phòng.
- Khám sức khỏe toàn diện định kỳ hàng năm tại các cơ sở y tế uy tín hàng đầu.
- Tổ chức các phong trào rèn luyện sức khỏe như lớp học yoga, đội bóng đá.
- Cung cấp gói bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ nhân viên với các quyền lợi bảo hiểm về điều trị ngoại trú, điều trị nội trú do ốm đau, bệnh tật, tai nạn, thai sản, trợ cấp mất giảm thu nhập. Đồng thời hỗ trợ cán bộ tham gia gói bảo hiểm sức khỏe dành cho người thân.
- Tham gia đầy đủ các khóa huấn luyện PCCC, các chương trình diễn tập ứng phó sự cố của tòa nhà về cháy nổ, thoát hiểm tòa nhà.

Xây dựng năng lực và đào tạo

BSC luôn xác định công tác phát triển nguồn nhân lực không chỉ nhằm đẩy mạnh chất lượng nguồn nhân lực mà còn giúp mỗi cán bộ nhân viên thấm nhuần văn hóa công ty, tăng cường sự gắn bó giữ công ty với người lao động.

BSC chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực thông qua chính sách đào tạo kỹ năng nghiệp vụ cho CBNV, qua nhiều hình thức đào tạo như: đào tạo nội bộ, sử dụng các chương trình đào tạo từ bên ngoài, khuyến khích cán bộ nhân viên tự đào tạo.Công tác đào tạo phải gắn liền với chiến lược phát triển của công ty trong từng thời kỳ, và trên hết, phải đạt được tính thực tiễn và hiệu quả trong mỗi chương trình đào tạo.

Các chương trình đào tạo nghiệp vụ như: đào tạo kỹ năng bán hàng, cập nhật các quy định mới trong lĩnh vực tài chính, chính sách bảo hiểm, thuế, quản trị rủi ro, các khóa rèn luyện kỹ năng mềm cho các phòng ban chuyên môn... Đặc biệt, các chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng nghề cho CBNV khối kinh doanh được tổ chức liên tục và thường xuyên.

Các chương trình đào tạo kỹ năng quản lý, tổ chức công việc cho các cấp Lãnh đạo và các hoạt động phát triển tinh thần đồng đội, kỹ năng phối hợp, làm việc nhóm hiệu quả cũng thường xuyên được triển khai.
BSC tự hào đã xây dựng được một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, xây dựng được một mái nhà chung, an toàn, hạnh phúc để tập thể cán bộ nhân viên yên tâm làm việc, phát huy năng lực và phát triển sự nghiệp.

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI (CSR)

MỖI DOANH NGHIỆP DÙ QUY MÔ LỚN HAY NHỎ, LỢI NHUẬN NHIỀU HAY ÍT ĐỀU CÓ THỂ LỰA CHỌN MỤC TIÊU CSR PHÙ HỢP VỚI MÌNH. ĐỐI VỚI BSC DÙ QUY MÔ DOANH NGHIỆP CHƯA PHẢI LÀ LỚN NHẤT, LỢI NHUẬN MỚI ĐƯỢC CẢI THIỆN TRONG 2 NĂM GẦN ĐÂY, NHƯNG CHÚNG TÔI LUÔN NỖ LỰC ĐỒNG HÀNH CÙNG CỘNG ĐỒNG TRONG MỖI BƯỚC PHÁT TRIỂN CỦA MÌNH. NĂM 2014, TẬP THỂ CBNV BSC ĐÃ THỰC HIỆN MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI CÓ Ý NGHĨA.

"Thế giới hòa nhập cho người khuyết tật"

Chương trình đi bộ "Vì một thế giới hòa nhập cho người khuyết tật " nhằm tiếp tục động viên, khích lệ xã hội tham gia chăm lo, chia sẻ với người khuyết tật; góp phần tạo nên niềm tin giúp người khuyết tật bớt đi những mặc cảm, tự ti, phấn đấu vươn lên trong cuộc sống. Chương trình đồng thời vận động các tổ chức, cá nhân với tấm lòng nhân ái ủng hộ Quỹ Bảo trợ người khuyết tật Việt Nam.

Chương trình thu hút hơn 1.500 đại biểu đại diện các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức, người khuyết tật trong nước và nước ngoài tham dự chương trình. Đoàn CBNV BSC đã vinh dự được tham gia và đóng góp một phần vào thành công của buổi tuần hành ý nghĩa này.

Hiến máu nhân đạo

Năm 2014, BSC đã tích cực tham gia vào 2 ngày hội hiến máu lớn đó là "Giọt máu nghĩa tình" – do Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội phối hợp với Viện Huyết học – Truyền máu TW phát động và chương trình Hiến máu nhân đạo do BIDV tổ chức vào tháng 11-2014. Cũng trong dịp này, đoàn cán bộ BSC đã quyên góp 50 suất quà tặng các bệnh nhi mắc bệnh hiểm nghèo đang điều trị tại Viện Huyết học – Truyền máu TW.

Áo ấm đến trường

Những ngày cuối năm 2014, BSC đã có chuyến đi tới xã Chiềng Ken xa xôi của tỉnh Lào cai. Trường tiểu học và mẫu giáo của bản với tổng số 182 em học sinh là người dân tộc thiểu số...cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học nơi đây còn nhiều khó khăn thiếu thốn. Trong chuyến thăm này, đoàn CBNV BSC đã ủng hộ toàn bộ các em học sinh áo ấm, chăn ấm, sách – truyện và đồ chơi hỗ trợ các em cải thiện điều kiện sinh hoạt. Kỷ niệm sâu sắc nhất với BSC là những tình cảm quý mến của người dân địa phương, BGH nhà trường và các em học sinh.

Tặng xe đạp cho học sinh THPT vùng cao

Những ngày đầu học kỳ 2, năm học 2014-2015, thầy và trò trường THPT số 4 Văn Bàn, phấn khởi đón nhận một tin vui mới. Đó là chương trình tài trợ xe đạp, tiếp sức cho các em học sinh khó khăn trên con đường tới trường do BSC tài trợ. Trải qua hành trình hơn 300km, đoàn tình nguyện đã được trao tận tay thầy và trò nhà trường 20 chiếc xe đạp Thống Nhất. Trường có gần 90% học sinh là người dân tộc thiểu số, nhiều em học sinh phải vượt 5 đến 7 cây số đường núi rừng đi học mỗi ngày.

Mang âm nhạc đến bệnh viện

Chương trình Mang âm nhạc đến bệnh viện do ca sĩ Thái Thùy Linh khởi xướng đã diễn ra ở nhiều tỉnh thành trên cả nước nhằm mang lời ca tiếng hát để động viên, chia sẻ cho nhiều bệnh nhân, giúp họ có thêm nghị lực, niềm tin để chiến thắng bệnh tật. Chương trình Mang âm nhạc đến bệnh viện số 49 diễn ra ở Bệnh viện K (Bệnh viện U Bướu Trung ương) cơ sở 1 có sự tham gia của đoàn thanh niên BSC, Song song với các tiết mục biểu diễn của các ca sĩ là những món quà ý nghĩa được trao tặng cho các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn đang điều trị tại đây.

Tết sum vầy

Những ngày giáp tết, CBNV BSC chi nhánh TP Hồ Chí Minh đã tham gia tổ chức chương trình "Ngày hội trẻ thơ" cho 200 học sinh tiểu học tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc tỉnh Đồng Nai. Tại đây BSC đã trao 25 học bổng cho các em học sinh nghèo học giỏi, cùng nhiều bộ sách giao khoa, sách báo, truyện thiếu nhi cho thư viện trường. Cũng trong dịp này, BSC đã trực tiếp đến trặng quà cho 5 bà mẹ VN anh hùng, 25 hộ gia đình dân tộc có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã Xuân Phú.

Chia tay Xuân Lộc, BSC tiếp tục hành trình mang Tết sum vầy đến với trung tâm Hoàng Tử bé, huyện Vĩnh Cửu Đồng Nai. Tại đây hơn 100 phần quà đã được trao tận tay các em thiếu nhi có di chứng chất độc màu da cam. Đoàn cán bộ cũng thực hiện nấu 200 suất canh gà miễn phí dành cho các bà con tại trung tâm và trao tặng nhiều quần áo ấm, sách vở...

TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG

TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG:

Năm 2014 BSC đã thực hiện chương trình văn phòng xanh tại BSC với việc thành công trong hình thành thói quen và dần ăn sâu vào hành động của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty. Cụ thể như sau:

Tiết kiệm năng lượng điện: ý thức của CBNV góp phần đáng kể cho việc sử dụng năng lượng tiết kiệm của văn phòng. Bằng các biện pháp tích cực tuyên truyền, CBCNV đã thực hiện các hành động rất đơn giản nhưng hiệu quả như: tắt đèn khi không cần thiết, thay vì dùng đèn bóng thông thường, BSC đã thay thế một số bằng đèn LED, sử dụng tối đa ánh sáng tự nhiên thay thế đèn điện, tăng nhiệt độ của máy lạnh để giảm khí thải ra môi trường...

Xanh hóa văn phòng: Cây xanh trong văn phòng từ lâu đã được kiểm chứng mang lại nhiều tác dụng tích cực như làm đẹp không gian văn phòng, tăng tính thẩm mỹ chung của những văn phòng hiện đại, phân giải các chất độc trong không khí, khí nóng thải ra từ máy móc và con người làm việc. Nhận thức được những lợi ích này, BSC phát động phong trào xanh hóa văn phòng, trang bị cây xanh cho các phòng ban. Bản thân các cán bộ cũng mang những cây xanh nhỏ trang trí cho góc làm việc để có những khoảnh khắc thư giãn ngắn đem lại hiệu quả công việc cao hơn

Qua khảo sát của nhóm dự án Văn phòng xanh BSC, kết quả được đưa ra là 92% nhân viên BSC làm việc với cây xanh và cửa sổ nói rằng họ hài lòng hoặc rất thoải mái.

Sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên giấy: thực hiện Lưu trữ điện tử: hệ thống portal BSC thực hiện nhiệm vụ lưu trữ và phân phối đến CBNV toàn bộ văn bản, quy chế, thông báo... thay thế văn bản in ấn. Gửi thông tin qua thư điện tử, sử dụng tiết kiệm nước, giấy, tăng cường in 2 mặt. Sử dụng giấy tái chế và giấy bảo vệ môi trường trong các ấn phẩm phát hành.

Bảo vệ môi trường không chỉ là những vấn đề lớn lao mà được bắt đầu từ những công việc đơn giản và gần gũi.

KIÊN ĐỊNH MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG ỔN ĐỊNH

BSC xây dựng chiến lược dài hạn và kiên trì thực hiện việc tăng trưởng bền vững ổn định, tích lũy dần sự thay đổi về chất trong phát triển khách hàng, tìm hướng đi mới cho các mảng dịch vụ để từ đó tạo ra lợi nhuận tăng dần qua các năm. Thị giá của cổ phiếu BSI năm 2014 đã có sự bứt phá trên mệnh giá, thể hiện một phần niềm tin và sự ghi nhận của thị trường, các nhà đầu tư và cổ đông đối với công ty.

Công ty nỗ lực hồi phục sau khủng hoảng tài chính: lợi nhuận của công ty được cải thiện dần qua các năm, từ 2012 đến nay công ty hoạt động có lãi, đến năm 2014 lợi nhuận gấp gần 3 lần so với 2013, ROE năm 2014 đạt 10.33% xếp vào mức tốt của các công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ tài chính.

BSC có sự vươn lên mạnh mẽ ở hầu hết các mảng kinh doanh dịch vụ là mảng kinh doanh cần thời gian tích lũy lâu dài và có rủi ro thấp. Điển hình như môi giới trái phiếu ở vị trí dẫn đầu thị trường, thị phần môi giới cổ phiếu tiệm cận top10, tư vấn tài chính triển khai các hợp đồng với khách hàng lớn mang lại doanh thu cao như Vnairline, Vinacomin. .. Như vậy, việc phát triển các hoạt động dịch vụ tại công ty là minh chứng đúng hướng của chiến lược, mang lại giá trị hợp tác lâu dài.

Việc phát triển khách hàng được thực hiện bài bản, vững chắc. Khai thác các tập đoàn lớn theo chiều dọc từ tập đoàn đến các công ty con, bán chéo các sản phẩm tư vấn, ngân hàng đầu tư đem đến dịch vụ đa dạng trọn gói cho khách hàng. Như vậy, cơ sở của việc khách hàng gắn bó lâu dài với công ty là dựa trên việc cùng phát triển được giá trị gia tăng cho cả hai bên.

Việc công bố thông tin của BSC luôn đề cao tính kịp thời. tăng cường tính minh bạch để tạo kênh thông tin nhanh nhạy, thông suốt đến cổ đông và các nhà đầu tư.

VĂN HOÁ DOANH NGHIỆP

Trải qua 15 năm, Văn hoá BSC đã được hun đúc tạo nên các giá trị, quan niệm và truyền thống ăn sâu vào mọi hoạt động kinh doanh. Văn hóa ấy trở thành nếp suy nghĩ, định hướng hành xử của các thành viên BSC trong việc theo đuổi và thực hiện mục tiêu công việc.

Là tài sản vô hình nhưng quý giá, văn hóa trở thành vũ khí sắc bén, tạo nên sức cạnh tranh mạnh mẽ trên thị trường và xây dựng hình ảnh BSC tốt đẹp trong tâm thức của khách hàng và xã hội.

Tôn trọng cá nhân

Mỗi cá nhân đều có quan điểm và năng lực riêng biệt cần được tôn trọng. Tại BSC không phân biệt vị trí cao thấp, chúng tôi sẵn sàng lắng nghe, khuyến khích bày tỏ, khuyến khích sáng tạo và chia sẻ khó khăn.
Năng lực cán bộ được đánh giá dựa trên kết quả công tác, giảm thiểu các đánh giá cảm tính, định hướng nghề nghiệp cho cán bộ, giúp các cá nhân phát huy tối đa năng lực.

Sáng tạo

Thị trường chứng khoán là nơi cạnh tranh mạnh mẽ, đòi hỏi cá nhân và tập thể luôn đổi mới để tạo ra các sản phẩm vượt trội.Lãnh đạo công ty khuyến khích nhân viên khai thác nhiều khía cạnh đa dạng của sự việc, đổi mới tư duy. Mọi suy nghĩ đều được mở rộng, sự bình đẳng tạo ra cơ hội cho cá nhân trong tổ chức có thể tiếp cận các nguồn lực, thời gian và gặp được những người nắm quyền quyết định. Tinh thần nhiệt tình trong sáng tạo đã trở nên xuyên suốt và được xây dựng thành quy trình và phong cách quản lý điều hành.

Tận tâm:

Cán bộ BSC tôn trọng và gắn bó đạo đức nghề nghiệp với trách nhiệm thực hiện công việc. Bằng tất cả nỗ lực, những sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho khách hàng đều là thành quả của qủa của quá trình lao động sáng tạo nghiêm túc. Sự tận tâm của cán bộ BSC được biểu hiện qua:

- Tinh thần trách nhiệm hoàn thành công việc tốt nhất và đúng hạn, chú trọng xây dựng niềm tin với khách hàng và đồng nghiệp.
- Không ngừng đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ để phục vụ hiệu quả và làm hài lòng tối đa nhu cầu của khách hàng
- Sự trung thực và thẳng thắn, sẵn sàng nói thẳng, nói thật để công việc được tốt hơn, trên cơ sở tôn trọng bản thân và tôn trọng đồng nghiệp
- Thái độ tích cực thể hiện qua lòng ham mê nhiệt huyết trong công việc mỗi ngày, sẵn sàng học hỏi, nâng cao năng lực với tinh thần cầu thị.

BÁO CÁO
TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014 được đăng tải đầy đủ tại website: http://www.bsc.com.vn/
Quý nhà đầu tư quan tâm có thể truy cập website hoặc liên hệ bộ phận IR: (04) 3935 2722 máy lẻ 107

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 111/GP-UBCK, do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31 tháng 12 năm 2010.

Công ty được thành lập trên cơ sở thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Hoạt động chính của Công ty bao gồm: môi giới chứng khoán; tự doanh chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán. Ngày 17 tháng 11 năm 2010, Công ty đã thực hiện thành công việc chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng.

Công ty có trụ sở chính tại Tầng 1,10,11 – Tháp BIDV - 35 Hàng Vôi, Hà Nội và Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh tại lầu 9 số 146 phố Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm
Ông Đoàn Ánh Sáng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 07 năm 2014
Ông Hoàng Huy Hà	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 07 năm 2011 Miễn nhiệm ngày 26 tháng 07 năm 2014
Ông Đỗ Huy Hoài	Phó chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 12 năm 2010
Ông Trần Phương	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 12 năm 2010 Miễn nhiệm ngày 26 tháng 07 năm 2014
Ông Nguyễn Quốc Hưng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 12 năm 2010
Ông Lê Ngọc Lâm	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2014
Ông Trần Long	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 07 năm 2014 Miễn nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2014

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Bùi Thị Hòa	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 12 năm 2010
Bà Hoàng Thị Hương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 12 năm 2010
Ông Trần Minh Hải	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 07 năm 2011

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đỗ Huy Hoài	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 12 năm 2010
Bà Trần Thị Thu Thanh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 12 năm 2010
Ông Lê Quang Huy	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 05 năm 2012
Ngô Thị Phong Lan	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 10 năm 2014

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Đỗ Huy Hoài – Chức danh: Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán của Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

Công bố của Tổng Giám đốc

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Ông Đỗ Huy Hoài
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 24 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu:
60758150/17096413

EY Building a better working world

Kính gửi: Các cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ("Công ty") được lập ngày 28 tháng 02 năm 2015 và được trình bày từ trang 6 đến trang 49 bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Thùy Dương	Hoàng Thị Hồng Minh
Phó Tổng Giám đốc	Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán: 0893-2013-004-1	Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán: 0761-2013-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 24 tháng 03 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Ngày 31 / 12/2014	Ngày 31 /12 / 2013 (Phân loại lại)
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**1.806.525.733.362**	**1.506.359.779.923**
110	*I. Tiền và các khoản tương đương tiền*	*4*	*442.321.779.588*	*310.137.802.436*
111	1. Tiền		322.321.779.588	305.937.802.436
112	2. Các khoản tương đương tiền		120.000.000.000	4.200.000.000
120	*II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn*	*6*	*771.093.160.515*	*927.412.078.658*
121	1. Đầu tư ngắn hạn		998.405.442.180	1.007.290.194.104
129	2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn		(227.312.281.665)	(79.878.115.446)
130	*III. Các khoản phải thu ngắn hạn*	*7*	*592.357.386.820*	*268.479.599.303*
131	1. Phải thu của khách hàng		5.906.144.087	366.500.000
132	2. Trả trước cho người bán		43.697.500	77.182.322
135	3. Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán		595.921.551.087	287.298.398.664
138	4. Các khoản phải thu khác		3.112.522.012	8.972.872.878
139	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7, 8	(12.626.527.866)	(28.235.354.561)
140	*IV. Hàng tồn kho*	*9*	*24.757.439*	*22.175.365*
150	*V. Tài sản ngắn hạn khác*		*728.649.000*	*308.124.161*
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		-	55.824.161
158	2. Tài sản ngắn hạn khác	10	728.649.000	252.300.000

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(Tiếp theo)*

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Ngày 31 / 12 / 2014	Ngày 31 t/ 12 / 2013
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**36.005.952.046**	**35.478.130.863**
220	*I. Tài sản cố định*		*1.800.987.845*	*1.492.534.553*
221	1.Tài sản cố định hữu hình	11.1	1.800.987.845	1.481.045.660
222	Nguyên giá		11.407.842.267	10.385.452.494
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(9.606.854.422)	(8.904.406.834)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11.2	-	11.488.893
228	Nguyên giá		921.400.000	921.400.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(921.400.000)	(909.911.107)
250	*II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn*	*6*	*16.345.823.700*	*18.965.521.809*
253	1.Đầu tư vào chứng khoán dài hạn		16.345.823.700	48.483.832.109
254	Chứng khoán sẵn sàng để bán		-	31.718.310.300
255	Chứng khoán nắm giữ đến ngày đáo hạn		16.345.823.700	16.765.521.809
259	2.Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		-	(29.518.310.300)
260	*III. Tài sản dài hạn khác*		*17.859.140.501*	*15.020.074.501*
263	1. Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	12	14.885.767.397	12.385.767.397
268	2. Tài sản dài hạn khác		2.973.373.104	2.634.307.104
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.842.531.685.408	1.541.837.910.786

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Mã số	NGUỒN VỐN		Ngày 31/12/2014	Ngày 31/ 12/2013 (Phân loại lại)
300	**A. NỢ PHẢI TRẢ**		**1.074.921.743.036**	**849.392.412.152**
310	*I. Nợ ngắn hạn*		*1.074.921.743.036*	*849.392.412.152*
311	1. Vay và nợ ngắn hạn	13	234.000.000.000	419.000.000.000
312	2. Phải trả người bán		1.615.299.881	1.808.237.417
313	3. Người mua trả tiền trước		1.645.884.733	1.515.540.722
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	4.892.734.339	2.011.734.284
315	5. Phải trả người lao động	15	9.364.772.385	4.842.284.029
316	6. Chi phí phải trả	16	1.639.873.968	908.149.144
320	7. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	17	372.342.297.579	161.749.907.067
321	8. Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu		5.922.990.967	41.339.692.793
327	9. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		391.827.000.000	164.572.630.000
328	10. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	18	51.670.889.184	51.644.236.696
400	**B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**19**	**767.609.942.372**	**692.445.498.634**
410	*I. Vốn chủ sở hữu*		*767.609.942.372*	*692.445.498.634*
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		865.000.000.000	865.000.000.000
415	2. Thặng dư vốn cổ phần		241.713.457	241.713.457
416	3. Quỹ chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
417	4. Quỹ đầu tư phát triển		-	-
418	5. Quỹ dự phòng tài chính và dự trữ pháp định		-	-
419	6. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		-	-
420	7. Lỗ lũy kế		(97.631.771.085)	(172.796.214.823)
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**1.842.531.685.408**	**1.541.837.910.786**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(Tiếp theo)*

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mã số	CHỈ TIÊU	Ngày 31/ 12 / 2014	Ngày 31 / 12 /2013
001	**1. Tài sản cố định thuê ngoài (USD)**	**994.635.000**	**-**
004	**2. Nợ khó đòi đã xử lý**	**1.472.000.000**	**31.472.000.000**
005	**3. Ngoại tệ các loại (USD)**	**7.946**	**42.265**
006	**4. Chứng khoán lưu ký** Trong đó	**22.325.470.170.000**	**12.283.674.820.000**
007	**4.1. Chứng khoán giao dịch**	**14.666.511.030.000**	**9.621.451.420.000**
008	4.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	110.185.840.000	42.518.680.000
009	4.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	14.070.033.830.000	8.465.770.050.000
010	4.1.3. Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	486.291.360.000	1.113.162.690.000
012	**4.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch**	**94.027.120.000**	**150.537.670.000**
014	4.2.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	94.027.120.000	0.537.670.000
017	**4.3. Chứng khoán cầm cố**	**2.193.690.040.000**	**748.014.860.000**
018	4.3.1. Chứng khoán cầm cố của thành viên lưu ký	364.660.000.000	166.137.400.000
019	4.3.2. Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước	1.829.030.040.000	581.877.460.000
027	**4.5. Chứng khoán chờ thanh toán**	**4.927.019.840.000**	**531.985.280.000**
028	4.5.1. Chứng khoán chờ thanh toán của thành viên lưu ký	2.032.990.000	2.419.510.000
029	4.5.2. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	4.924.986.850.000	528.332.770.000
030	4.5.3. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng nước ngoài	-	1.233.000.000
032	**4.6. Chứng khoán phong tỏa chờ rút**	**439.058.620.000**	**64.571.610.000**
034	4.6.2. Chứng khoán phong tỏa chờ rút của khách hàng trong nước	438.629.020.000	64.571.610.000
035	4.6.3. Chứng khoán phong tỏa chờ rút của khách hàng nước ngoài	429.600.000	-
037	**4.7. Chứng khoán chờ giao dịch**	**5.163.520.000**	**903.116.530.000**
038	4.7.1. Chứng khoán chờ giao dịch của thành viên lưu ký	-	724.040.000
039	4.7.2. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	5.021.740.000	900.203.320.000
040	4.7.3. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng nước ngoài	141.780.000	2.189.170.000
042	**4.8. Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay**	**-**	**263.997.450.000**

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Mã số	CHỈ TIÊU	Ngày 31/12/2014	Ngày 31/12 /2013
050	**5. Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết** Trong đó	**490.025.200.000**	**6.068.580.000**
051	**5.1. Chứng khoán giao dịch**	**467.830.640.000**	**6.068.580.000**
052	5.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	18.680.000	6.068.580.000
053	5.1.2.Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	466.266.530.000	-
054	5.1.3.Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	1.545.430.000	-
056	**5.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch**	**7.136.760.000**	**-**
058	5.2.1.Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	7.136.760.000	-
076	**5.3. Chứng khoán phong tỏa chờ rút**	**15.057.800.000**	**-**
078	5.3.1. Chứng khoán chờ rút của khách hàng trong nước	15.057.800.000	-
082	**6. Chứng khoán chưa lưu ký của khách hàng**	**196.422.570.000**	**512.590.000**
083	**7. Chứng khoán chưa lưu ký của công ty chứng khoán**	**142.398.370.000**	**67.328.920.000**

Người lập: Người phê duyệt: Người phê duyệt:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Bà Lê Phương Thủy
Kế toán

Bà Trần Ngọc Diệp
Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán

Ông Đỗ Huy Hoài
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 24 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/ 12/2014	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/ 12/2013
01	**1. Doanh thu** Trong đó:	**20**	**530.681.114.250**	**218.500.785.286**
01.1	- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán		113.909.386.241	53.458.094.602
01.2	- Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn		150.323.726.931	73.261.794.671
01.3	- Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán		2.400.000.000	2.973.000.000
01.4	- Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán		41.095.686.550	8.102.568.335
01.5	- Doanh thu hoạt động tư vấn		48.268.280.941	15.857.051.819
01.6	- Doanh thu lưu ký chứng khoán		6.297.646.625	5.595.712.466
01.9	- Doanh thu khác		168.386.386.962	59.252.563.393
02	**2. Các khoản giảm trừ doanh thu**	**20**	**-**	**-**
10	**3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh**	**20**	**530.681.114.250**	**218.500.785.286**
11	**4. Chi phí hoạt động kinh doanh Trong đó:**	**21**	**(464.431.853.311)**	**(171.516.923.854)**
	- Chi phí trực tiếp hoạt động kinh doanh chứng khoán		(316.997.687.092)	(224.962.586.300)
	- (Chi phí)/Hoàn nhập dự phòng chứng khoán		(147.434.166.219)	53.445.662.446
20	**5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh**		**66.249.260.939**	**46.983.861.432**
25	**6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**22**	**9.312.578.146**	**(33.059.901.074)**
30	**7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**75.561.839.085**	**13.923.960.358**
31	8. Thu nhập khác		40.492.565	2.152.599.371
32	9. Chi phí khác		(221.887.912)	(950.841.110)
40	**10. Lợi nhuận khác**		**(181.395.347)**	**1.201.758.261**
50	**11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**75.380.443.738**	**15.125.718.619**
51	**12. Chi phí thuế TNDN hiện hành**	**16**	**-**	**-**
52	**13. Chi phí thuế TNDN hoãn lại**		**-**	**-**
60	**14. Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**75.380.443.738**	**15.125.718.619**
70	**15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**23.4**	**871**	**175**

Người lập: Người phê duyệt: Người phê duyệt:

Bà Lê Phương Thủy
Kế toán

Bà Trần Ngọc Diệp
Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán

Ông Đỗ Huy Hoài
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 24 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12 /2014	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12 /2013
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHỨNG KHOÁN			
01	**1. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**75.380.443.738**	**15.125.718.619**
	2. Điều chỉnh cho các khoản		**3.083.252.338**	**(93.126.923.989)**
02	Khấu hao tài sản cố định		902.901.417	1.335.802.030
03	Các khoản lập dự phòng		132.197.815.192	(26.853.778.674)
05	Lãi hoạt động đầu tư		(234.307.596.025)	(89.080.950.398)
06	Chi phí lãi vay		104.290.131.754	21.472.003.053
08	**3. Lỗ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động**		**78.463.696.076**	**(78.001.205.370)**
09	Tăng các khoản phải thu		(305.213.294.661)	(152.412.797.761)
10	Giảm hàng tồn kho Trong đó:		(98.561.774.800)	21.798.557.368
	(Tăng)/Giảm chứng khoán thương mại		(98.559.192.726)	21.485.926.548
11	Tăng /(Giảm) các khoản phải trả		409.330.482.772	(181.359.347.748)
12	Giảm chi phí trả trước		-	3.356.847.163
13	Tiền lãi vay đã trả		(103.091.283.642)	(20.892.451.131)
15	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		643.433.678	133.927.648
16	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(3.692.430.207)	(2.319.566.158)
20	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động kinh doanh**		**(22.121.784.084)**	**(409.696.035.989)**
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(1.246.160.000)	(769.065.000)
22	Tiền thu từ thanh lý TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		27.909.090	400.909.091
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khá c		(601.120.000.000)	340.000.000.000)
	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị		300.000.000.000	
24	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		11.000.877.700	103.661.157.317
25	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		230.643.134.446	86.425.642.298
30	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư**		**(60.694.238.764)**	**(150.281.356.294)**

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/ 12/ 2014	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/ 12/2013
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	-
32	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	-
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		13.045.000.000.000	5.235.557.000.000
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(12.830.000.000.000)	(4.835.557.000.000)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		-	-
40	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính**		**215.000.000.000**	**400.000.000.000**
50	**Lưu chuyển tiền thuần trong năm**		**132.183.977.152**	**(159.977.392.283)**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**	**4**	**310.137.802.436**	**470.115.194.719**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
70	**Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm**	**4**	**442.321.779.588**	**310.137.802.436**

Người lập:

Bà Lê Phương Thủy
Kế toán

Người phê duyệt

Bà Trần Ngọc Diệp
Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán

Người phê duyệt

Ông Đỗ Huy Hoài
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 24 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ *(Tiếp theo)*
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	SỐ DƯ ĐẦU NĂM		SỐ TĂNG/GIẢM				SỐ DƯ CUỐI NĂM	
		Ngày 01/01/2013	Ngày 01/01/2014	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 /12/ 2013		Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 / 12 /2014		Ngày 31/12/2013	Ngày 31/12/ 2014
				Tăng	Giảm	Tăng	Giảm		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		865.000.000.000	865.000.000.000	-	-	-	-	865.000.000.000	865.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		241.713.457	241.713.457	-	-	-	-	241.713.457	241.713.457
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-	-	-	-	-	-	-
4. Quỹ đầu tư phát triển		-	-	-	-	-	-	-	-
5. Quỹ dự phòng tài chính		-	-	-	-	-	-	-	-
6. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		-	-	-	-	-	-	-	-
7. Lợi Lỗ lũy kế		(187.695.933.442)	(172.796.214.823)	15.125.718.619	(226.000.000)	75.380.443.738	(216.000.000)	(172.796.214.823)	(97.631.771.085)
Tổng cộng		**677.545.780.015**	**692.445.498.634**	**15.125.718.619**	**(226.000.000)**	**75.380.443.738**	**(216.000.000)**	**692.445.498.634**	**767.609.942.372**

Người lập:

Bà Lê Phương Thủy
Kế toán

Người phê duyệt

Bà Trần Ngọc Diệp
Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán

Người phê duyệt

Ông Đỗ Huy Hoài
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 24 tháng 03 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
Tầng 10,11, toà tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội. Tell: 04 39352722 Web: www.bsc.com.vn
Chi Nhánh: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.Tell: 08 38218508 Fax: 08 38218510